



BÁO CÁO 2019
THƯỜNG NIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP



NỘI DUNG

3

- Thông điệp của Phó Hiệu trưởng
Phụ trách Nhà trường

4

- Tổng quan

21

- Những sự kiện nổi bật năm 2019

34

- Những con số ấn tượng

52

- Hoạt động hợp tác

61

- Phụ lục





www.dthu.edu.vn



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



(0277) 3881518



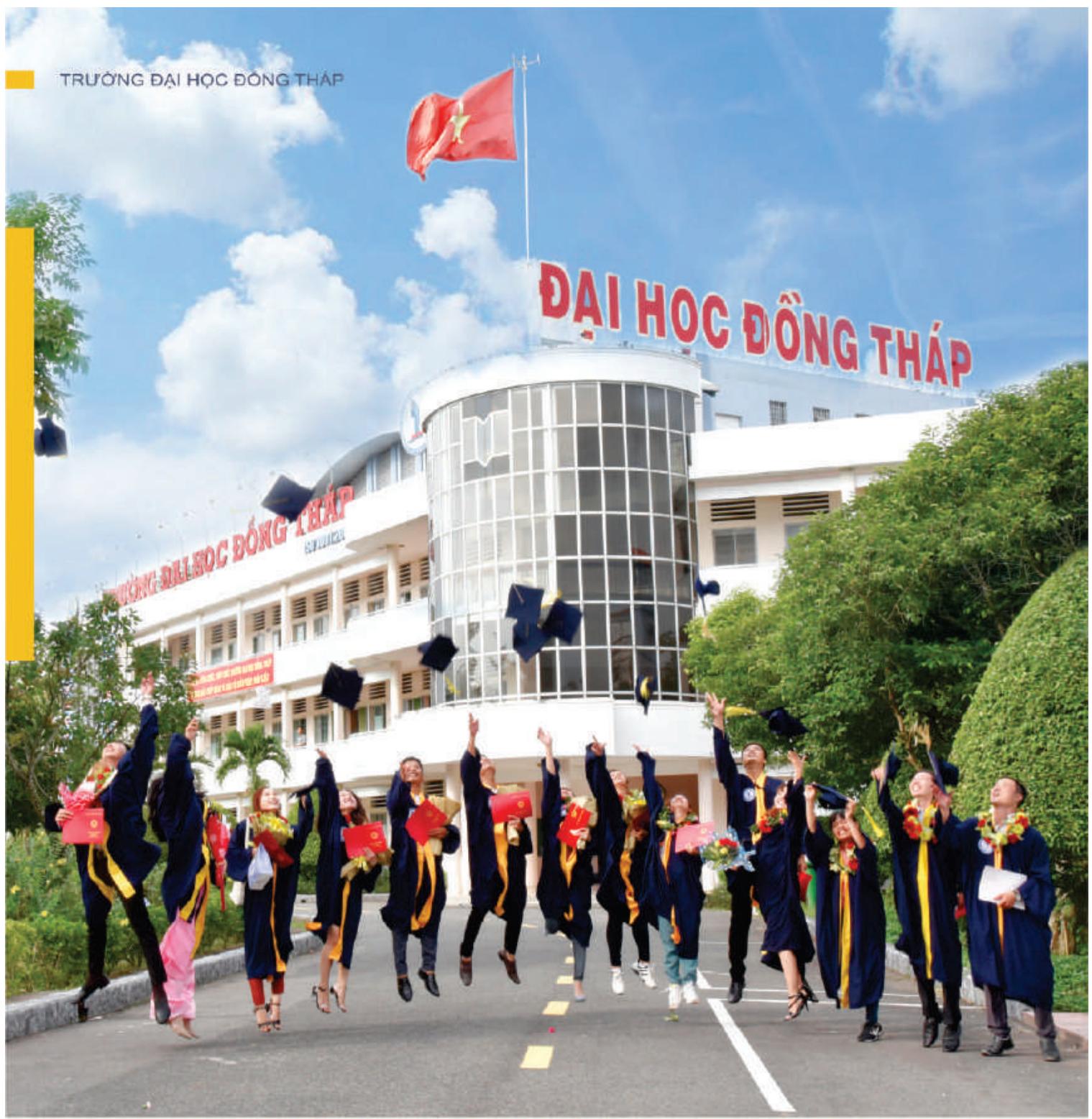
dhdt@dthu.edu.vn



783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6
TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp



www.dthu.edu.vn



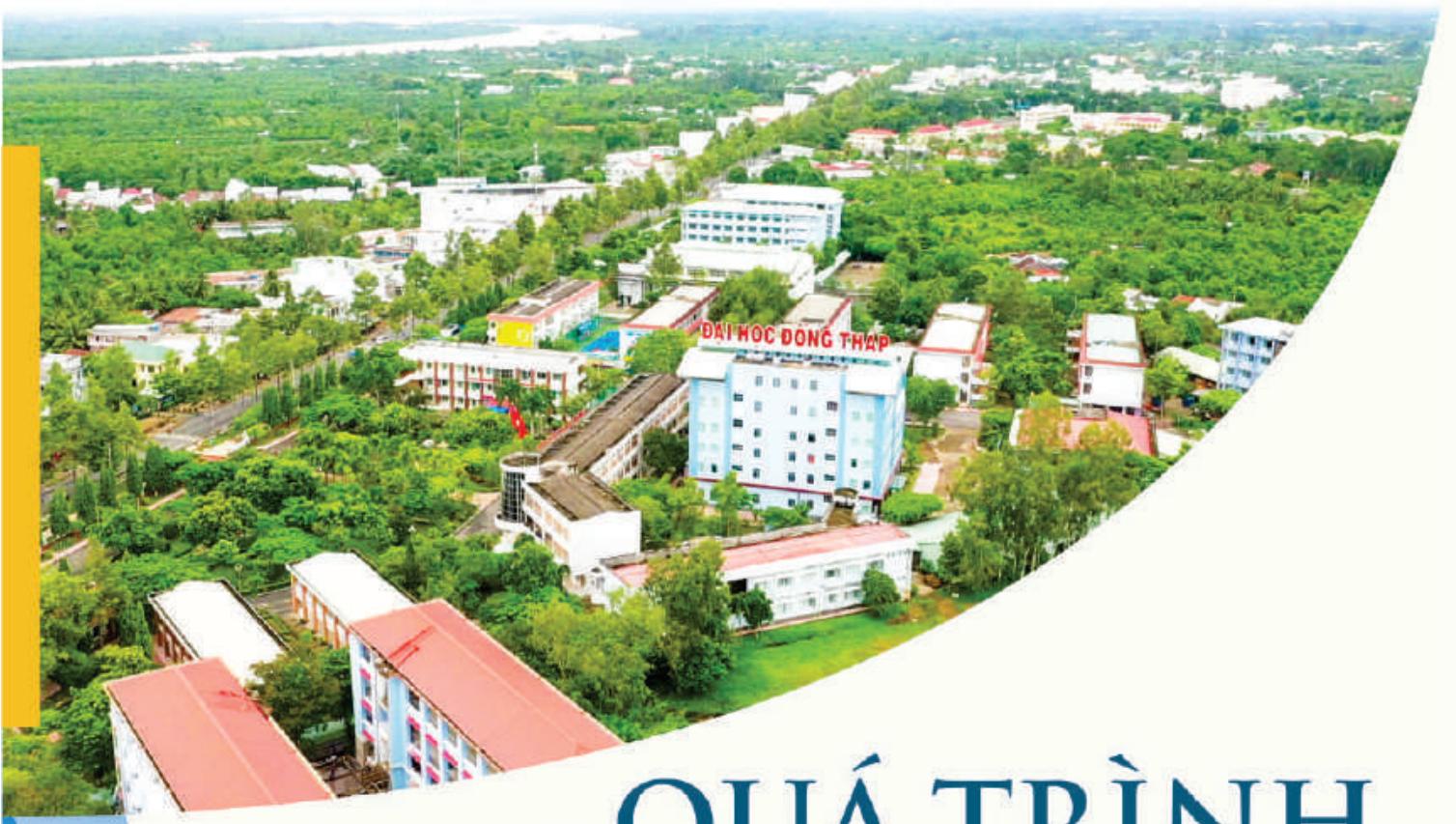
Thông điệp năm học 2019 - 2020 của Phó Hiệu trưởng phụ trách



Năm học 2019 - 2020, toàn thể công chức, viên chức, người lao động và học viên, sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp đoàn kết, thi đua giảng dạy, học tập và nghiên cứu với chủ đề năm học: “**Coi trọng chất lượng, thúc đẩy hợp tác**”. Để thực hiện chủ đề này, tôi đề nghị tập thể sư phạm Nhà trường đồng thuận, sáng tạo, trách nhiệm và quyết tâm thực hiện hiệu quả 6 nhiệm vụ trọng tâm sau:

- 1 Giữ vững vị thế và tiếp tục nâng cao năng lực của Nhà trường trên tất cả lĩnh vực; đặc biệt đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế.
- 2 Tiếp tục phát triển chương trình đào tạo; thực hiện tự đánh giá các chương trình đào tạo và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tham gia đánh giá một số chương trình đào tạo theo chuẩn khu vực/quốc tế.
- 3 Tiếp tục củng cố, xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng, kiến tạo hệ sinh thái quản trị đại học hiện đại trong bối cảnh tự chủ đại học.
- 4 Không ngừng đẩy mạnh hoạt động phục vụ cộng đồng và truyền thông gắn với quảng bá thương hiệu Nhà trường, song song với việc đẩy mạnh hoạt động tư vấn tuyển sinh.
- 5 Tiếp tục xây dựng và phát triển văn hóa đọc cho cán bộ giảng viên - sinh viên trong Nhà trường; ươm mầm, kiến tạo và kết nối nguồn lực hỗ trợ phong trào sinh viên khởi nghiệp.
- 6 Duy trì việc ưu tiên hợp tác - kết nối với nhà tuyển dụng, doanh nghiệp và chuyên gia để cùng đồng hành với nhà trường trong đào tạo nguồn nhân lực.

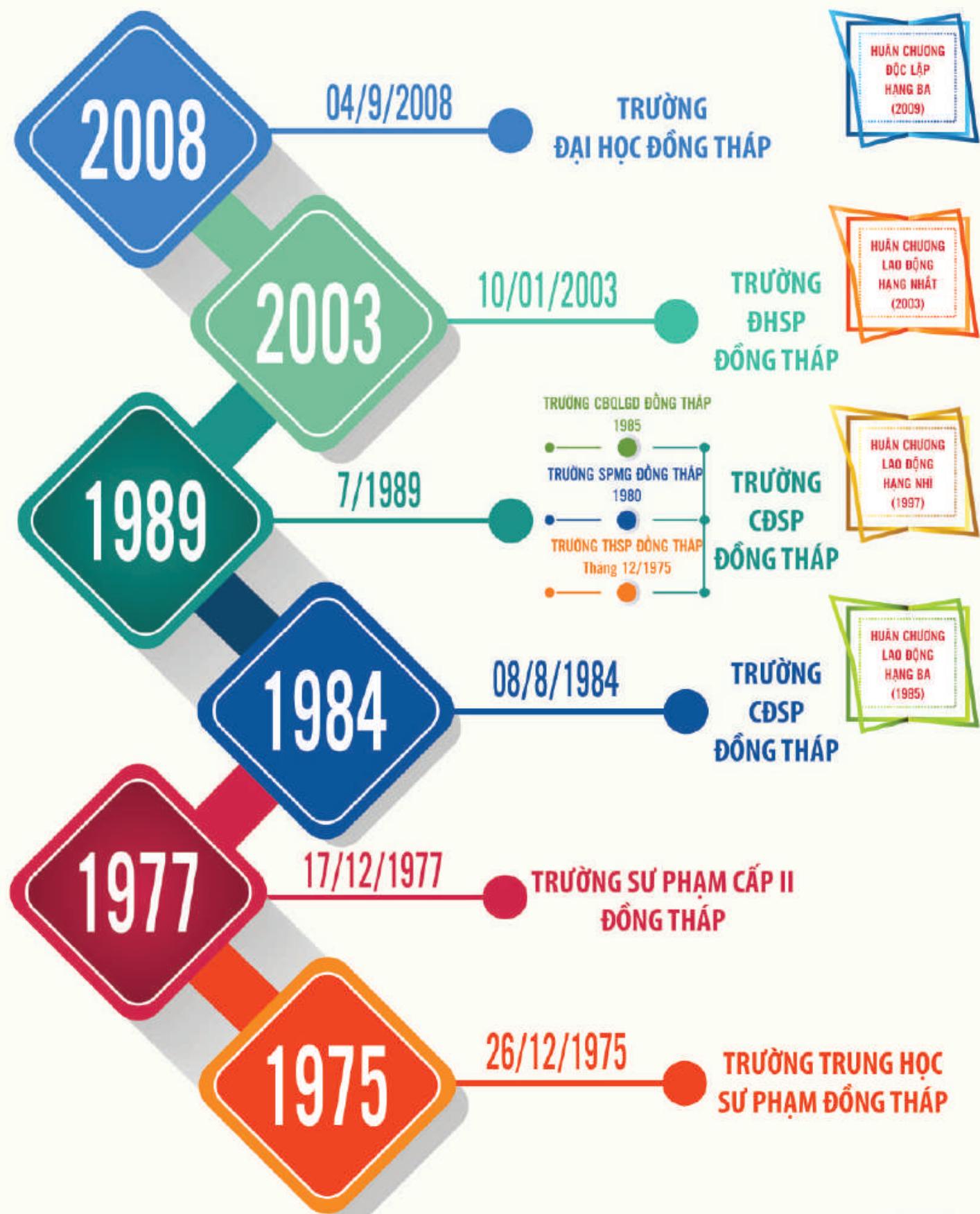
Phó Hiệu trưởng phụ trách
GVC.TS LƯƠNG THANH TÂN



» QUÁ TRÌNH
ĐÀO TẠO
CỦA TRƯỜNG
ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP



Các mốc thời gian đào tạo



➡➡➡ Sứ mệnh - Tầm nhìn - Hệ giá trị cốt lõi



1

2

3

SỨ MỆNH

Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, đa lĩnh vực, trong đó khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên là nòng cốt; nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ cộng đồng; góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

TẦM NHÌN

Trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu có chất lượng, có uy tín ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long, là một trong số trường đại học đào tạo giáo viên chất lượng cao của Việt Nam.

HỆ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Hệ giá trị cốt lõi hay các nguyên tắc, niềm tin cơ bản để định hướng hành vi, quan hệ và ra quyết định của Trường Đại học Đồng Tháp là: **Coi trọng chất lượng, Khuyến khích sáng tạo, Thúc đẩy hợp tác, Ủng hộ trung thực và Đề cao trách nhiệm.**

Coi trọng Chất lượng: Nâng cao chất lượng luôn có quan hệ đến sự sống còn của Trường Đại học Đồng Tháp. Văn hóa của Trường Đại học Đồng Tháp là văn hóa coi trọng chất lượng và tạo động lực làm việc vì chất lượng. Nhà trường, các đơn vị, các cá nhân đều phải phấn đấu để nâng cao chất lượng đào tạo, chất lượng nghiên cứu và chất lượng các dịch vụ cộng đồng.

Khuyến khích Sáng tạo: Sáng tạo vừa là bản chất vừa là mục tiêu của trường đại học. Sáng tạo để phát triển. Trường Đại học Đồng Tháp phải xây dựng văn hóa sáng tạo trong mọi hoạt động của mình. Sáng tạo luôn được khuyến khích, nuôi dưỡng và thúc đẩy.

Thúc đẩy Hợp tác: Hợp tác là cùng nhau suy nghĩ, hành động và chịu trách nhiệm. Hợp tác tạo nên sức mạnh và dẫn đến thành công. Chính sự kết hợp hài hòa các lợi ích là cơ sở quan trọng tạo nên sự đồng thuận và thúc đẩy sự hợp tác. Trường Đại học Đồng Tháp luôn thúc đẩy sự hợp tác và coi hợp tác là một giá trị cơ bản.

Üng hộ Trung thực: Trung thực là một đức tính cần phải có, quan trọng đối với tất cả mọi người, đối với các thành viên trong trường đại học thì đó là một đức tính càng quan trọng và phải được đặt lên hàng đầu. Trường Đại học Đồng Tháp đề cao văn hóa trung thực, đặc biệt là trung thực trong giảng dạy, nghiên cứu, học tập, thi cử.

Đề cao Trách nhiệm: Văn hóa của Trường Đại học Đồng Tháp là văn hóa trách nhiệm. Quyền tự chủ càng cao thì trách nhiệm càng lớn. Nhà trường, các đơn vị, các cá nhân đều phải có trách nhiệm cao trong các hoạt động, nhiệm vụ của mình.



Logo Trường Đại học Đồng Tháp



Nội dung Logo thể hiện ý nghĩa:

Trường Đại học Đồng Tháp đã, đang và sẽ phát triển ổn định, bền vững về mọi mặt, để thực hiện nhiệm vụ chiến lược cơ bản là: Đào tạo và nghiên cứu khoa học trên nền tảng đội ngũ cán bộ, giảng viên, công nhân viên có trình độ cao, cùng cơ sở vật chất, trang thiết bị chuẩn hóa và hiện đại hóa; vững bước trên con đường hội nhập - phát triển và vươn đến tầm cao mới.

Hoa tiết mô phỏng con thuyền đang cảng buồm lướt sóng tiến về phía trước, tượng trưng hình ảnh Trường Đại học Đồng Tháp bên bờ sông Tiền Giang hiền hòa, thô mông đang vươn mình vững bước đi tới chân trời khoa học;

Hoa tiết mô phỏng ngọn lửa màu xanh, ngọn lửa của sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, tượng trưng hình ảnh Trường Đại học Đồng Tháp biết kế thừa và phát huy truyền thống hào hùng của dân tộc Việt Nam nói chung và vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc; truyền thống văn hóa của dân tộc cũng như tiếp thu những tinh hoa văn hóa của nhân loại để đào tạo ra đội ngũ cán bộ vừa "hồng" vừa "chuyên" đáp ứng sự phát triển ngày càng cao của công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Hoa tiết mô phỏng vùng Đồng bằng sông Cửu Long bốn mùa cây xanh, hoa thơm, quả ngọt phát triển trên nền đất phù sa màu mỡ tượng trưng cho sức trẻ của Trường Đại học Đồng Tháp luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, các ban, ngành đoàn thể; của nhân dân đang ươm mầm tài năng cho đất nước, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, sự phồn thịnh của đất nước và của khu vực.

Logo Trường Đại học Đồng Tháp hình tròn có 02 phần:

Phần vòng tròn bên ngoài: Nền xanh chữ trắng, phía trên có dòng chữ Tiếng Việt: Đại học Đồng Tháp, Size: 18, phông chữ: HP-copper, phía dưới là dòng chữ Tiếng Anh: Dong Thap University, Size 16, phông chữ HP-copper.

Phần họa tiết bên trong vòng tròn mang tính khái quát cao, có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau. Sau đây là một số cách diễn đạt chủ yếu:

Hoa tiết mô phỏng hình tượng chiếc máy bay phản lực đang bay cao trên bầu trời, tượng trưng hình ảnh Trường Đại học Đồng Tháp đang trên đà phát triển vượt bậc, bền vững, ổn định về mọi mặt;

Hoa tiết mô phỏng hình tượng chim Hồng Hạc (Sếu đầu đỏ) đang dang rộng đôi cánh bay trên trời cao, tượng trưng hình ảnh Trường Đại học Đồng Tháp đang cất cánh bay lên trên bầu trời tri thức của nhân loại, biết gạn đục, khơi trong, vững bước đi lên trên con đường hội nhập và phát triển;

Ca khúc truyền thống

Đại học Đồng Tháp

mái trường tôi yêu

Nhạc và lời: Võ Xuân Hùng



Bên dòng sông Tiên hiền hoà là mái trường chúng
Bên dòng sông Tiên hiền hoà là mái trường tôi

tôi. Bao năm tháng dựng xây giờ đang đổi thay từng
yêu. Yêu tiếng nói thầy cô cùng tôi sớm khuya miệt



ngày. Bạn ơi chung tay ta vun xới, cho những mầm
mài. Đường tương lai bao nhiêu ghênh thác, tiếp nối cha



xanh mầm xanh này lộc. Vươn tới tầm cao chân trời trí thức...
anh viết tiếp trang sử...



...vàng. Rạng danh trí tuệ Việt Nam, rạng danh đất mẹ Cửu Long, sen hồng toả



ngát sáng ngồi đường tương lai. Đại học Đồng Tháp



vươn cánh bay xa đến những chân trời khoa học. Vì một ngày mai,



minh cùng kè vai thấp sáng niềm ước mơ. Đại học Đồng Tháp



nâng bước ta đi với niềm tin yêu cuộc đời. Đิ xay quê hương rạng



ngời, đẹp lâm trường tôi. Đại học Đồng Tháp thân yêu.



Hát lên nào bạnơi cho tình yêu xanh mài trang sách cuộc đời



đang rộng mở minh cùng viết lên bao niềm tin yêu.



➡➡➡ **Chính sách chất lượng**

Lấy chất lượng làm đầu

Hiệu trưởng cùng toàn thể công chức, viên chức và sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp cam kết thực hiện những nguyên tắc sau đây:

- 1** Không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học.
- 2** Lãnh đạo Trường và các Trưởng, phó Phòng, Khoa, Bộ môn... không ngừng nâng cao năng lực quản lý.
- 3** Coi trọng nâng cao năng lực nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giảng viên.
- 4** Coi trọng đổi mới công tác quản lý hành chính.
- 5** Mỗi thành viên thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình.
- 6** Quản lý chặt chẽ và hiệu quả việc sử dụng tài chính và tài sản.
- 7** Liên tục phát triển Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.

PHƯƠNG CHÂM



➡➡➡ **Ban Thường vụ Đảng ủy**



D/c PHẠM MINH GIẢN

Phó Bí thư
Phụ trách Đảng ủy



D/c HUỲNH MỘNG TUYỀN

UV BTV
Chủ nhiệm UBKT



D/c CAO DAO THÉP

Ủy viên
Ban Thường vụ



D/c LƯƠNG THANH TÂN

Ủy viên
Ban Thường vụ



D/c TRƯỜNG TẤN ĐẠT

Ủy viên
Ban Thường vụ

Lãnh đạo trường



GVC.TS LƯƠNG THANH TÂN

Phó Hiệu trưởng
Phụ trách Nhà trường



PGS.TS PHẠM MINH GIẢN

Phó Hiệu trưởng




Hội đồng trường

Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp nhiệm kỳ 2020 - 2025

| | | |
|-----------------------------|--|--------------------------|
| 1 TS Trương Tân Đạt | Thường vụ Đảng ủy | Chủ tịch Hội đồng trường |
| 2 GVC.ThS Cao Dao Thép | Thường vụ Đảng ủy, Trưởng phòng Công tác sinh viên | Thư ký Hội đồng trường |
| 3 GVC.ThS Trần Văn Phúc | Đảng ủy viên, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ và Công tác Đảng | Ủy viên |
| 4 SV Huỳnh Thanh Thương | Phó Bí thư Đoàn trường | Ủy viên |
| 5 TS Lê Thị Phương Hồng | Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Giáo dục và Đào tạo | Ủy viên |
| 6 ThS Trần Thanh Liêm | Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp | Ủy viên |
| 7 ThS Nguyễn Văn Định | Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị Đồng Tháp | Ủy viên |
| 8 ThS Châu Quốc Tuấn | Hiệu trưởng Trường THPT Cao Lãnh 1, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp | Ủy viên |
| 9 CN Lương Nguyễn Duy Thông | Phó Chủ tịch Hội Doanh Nhân trẻ, Phó Chủ tịch Hội LHTN VN tỉnh Đồng Tháp | Ủy viên |
| 10 CN Mai Thị Uyên | Giám đốc Ngân hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Đồng Tháp | Ủy viên |
| 11 PGS.TS Phạm Minh Giản | Phó Bí thư phụ trách Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp | Ủy viên |
| 12 GVC.TS Lương Thanh Tân | Thường vụ Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng phụ trách Trường Đại học Đồng Tháp | Ủy viên |
| 13 PGS.TS Trần Văn Tân | Giảng viên Khoa Sư phạm Lý - Hóa - Sinh, Trường Đại học Đồng Tháp | Ủy viên |
| 14 PGS.TS Hồ Sỹ Thắng | Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Đồng Tháp | Ủy viên |
| 15 PGS.TS Trần Quang Thái | Đảng ủy viên, Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Đồng Tháp | Ủy viên |



(0277) 3881518



dhdt@dthu.edu.vn

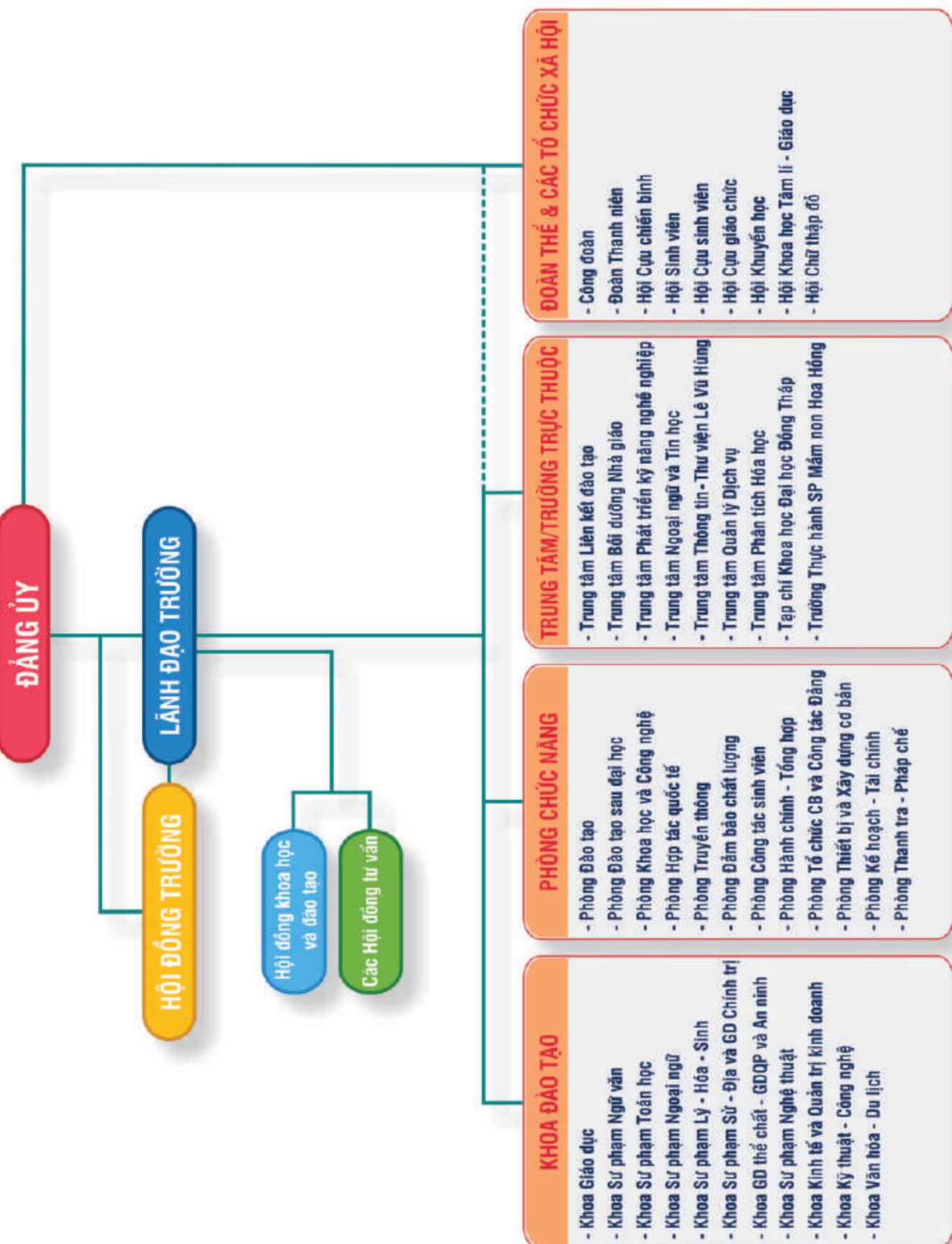

 783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6
 TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
 

Hội đồng Khoa học và Đào tạo

| | | | |
|----|----------------------------|--|-------------------|
| 1 | NGÚT. PGS.TS Nguyễn Văn Đề | Nguyễn Hiệu trưởng | Chủ tịch Hội đồng |
| 2 | PGS.TS Trần Quang Thái | Trưởng phòng Đào tạo | Thư ký Hội đồng |
| 3 | PGS.TS Phạm Minh Giản | Phó Hiệu trưởng | Ủy viên |
| 4 | GVC.TS Lương Thanh Tân | Phó Hiệu trưởng, phụ trách Nhà trường | Ủy viên |
| 5 | GVC.ThS Võ Thanh Tùng | Nguyên Phó Hiệu trưởng | Ủy viên |
| 6 | TS Trương Tân Đạt | Chủ tịch Hội đồng trường | Ủy viên |
| 7 | PGS.TS Huỳnh Mộng Tuyền | Giảng viên cao cấp, Khoa Giáo dục | Ủy viên |
| 8 | GVC.TS Nguyễn Văn Bản | Chủ nhiệm chuyên ngành Giáo dục học | Ủy viên |
| 9 | ThS Trần Thanh Liêm | Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp | Ủy viên |
| 10 | TS Huỳnh Minh Tuấn | Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp | Ủy viên |
| 11 | PGS.TS Nguyễn Dương Hoàng | Chủ nhiệm chuyên ngành LL&PPDH Bộ môn Toán | Ủy viên |
| 12 | TS Nguyễn Văn Dũng | Trưởng khoa Sư phạm Toán học | Ủy viên |
| 13 | PGS.TS Trần Quốc Trí | Trưởng khoa Sư phạm Lý - Hóa - Sinh | Ủy viên |
| 14 | PGS.TS Hồ Sỹ Thắng | Trưởng phòng Đào tạo sau đại học | Ủy viên |
| 15 | TS Nguyễn Thị Song Thương | Trưởng khoa Văn hóa - Du lịch | Ủy viên |
| 16 | TS Lê Văn Tùng | Trưởng khoa Sư phạm Sử - Địa và Giáo dục Chính trị | Ủy viên |
| 17 | TS Phan Ngọc Thạch | Phó Trưởng khoa, phụ trách Khoa Sư phạm Ngoại ngữ | Ủy viên |
| 18 | GVC.TS Đỗ Văn Hùng | Trưởng khoa Giáo dục | Ủy viên |
| 19 | TS Nguyễn Giác Tri | Trưởng khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh | Ủy viên |
| 20 | ThS Võ Xuân Hùng | Phó Trưởng khoa, phụ trách Khoa Sư phạm Nghệ thuật | Ủy viên |
| 21 | GVC.ThS Nguyễn Văn Hậu | Phó Trưởng khoa, phụ trách Khoa GDTC - GDQP&AN | Ủy viên |
| 22 | TS Trần Thanh Vân | Trưởng khoa Sư phạm Ngữ văn | Ủy viên |
| 23 | ThS Nguyễn Quốc Vũ | Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng | Ủy viên |
| 24 | ThS Nguyễn Anh Thư | Trưởng phòng Hợp tác quốc tế | Ủy viên |
| 25 | CN Nguyễn Minh Dục | Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính | Ủy viên |
| 26 | TS Phan Trọng Nam | Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ | Ủy viên |
| 27 | ThS Trần Văn Thọ | Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp | Ủy viên |



Sơ đồ tổ chức



Lãnh đạo các đơn vị



| HỌ VÀ TÊN | CHỨC VỤ | DƠN VỊ CÔNG TÁC |
|------------------------------|---------------------------------|--|
| 1 GVC.TS Đỗ Văn Hùng | Trưởng khoa | Khoa Giáo dục |
| 2 ThS Lê Thị Mai An | Phó Trưởng khoa | Khoa Giáo dục |
| 3 ThS Lê Thị Kim Anh | Phó Trưởng khoa | Khoa Giáo dục |
| 4 TS Trần Thanh Vân | Trưởng khoa | Khoa Sư phạm Ngữ văn |
| 5 TS Nguyễn Văn Dũng | Trưởng khoa | Khoa Sư phạm Toán học |
| 6 TS Lê Hoàng Mai | Phó Trưởng khoa | Khoa Sư phạm Toán học |
| 7 TS Phan Ngọc Thạch | Phó Trưởng khoa, Phụ trách khoa | Khoa Sư phạm Ngoại ngữ |
| 8 PGS.TS Trần Quốc Tri | Trưởng khoa | Khoa Sư phạm Lý - Hóa - Sinh |
| 9 PGS.TS Huỳnh Vinh Phúc | Phó Trưởng khoa | Khoa Sư phạm Lý - Hóa - Sinh |
| 10 TS Bùi Văn Thắng | Phó Trưởng khoa | Khoa Sư phạm Lý - Hóa - Sinh |
| 11 TS Lê Văn Tùng | Trưởng khoa | Khoa Sư phạm Sử - Địa và GD Chính trị |
| 12 GVC.ThS Nguyễn Văn Hậu | Phó Trưởng khoa, Phụ trách khoa | Khoa GD Thể chất - GD Quốc phòng & An ninh |
| 13 ThS La Văn Liêm | Phó Trưởng khoa | Khoa GD Thể chất - GD Quốc phòng & An ninh |
| 14 ThS Hồ Ngọc Lợi | Phó Trưởng khoa | Khoa GD Thể chất - GD Quốc phòng & An ninh |
| 15 ThS Võ Xuân Hùng | Phó Trưởng khoa, Phụ trách khoa | Khoa Sư phạm Nghệ thuật |
| 16 TS Nguyễn Giác Tri | Trưởng khoa | Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh |
| 17 ThS Phạm Thế Hùng | Phó Trưởng khoa | Khoa Kỹ thuật - Công nghệ |
| 18 TS Nguyễn Thị Song Thương | Trưởng khoa | Khoa Văn hóa - Du lịch |
| 19 PGS.TS Trần Quang Thái | Trưởng phòng | Phòng Đào tạo |
| 20 ThS Nguyễn Thị Nhành | Phó Trưởng phòng | Phòng Đào tạo |
| 21 PGS.TS Hồ Sỹ Thắng | Trưởng phòng | Phòng Đào tạo sau đại học |
| 22 GVC.TS Đỗ Thị Hồng Hạnh | Phó Trưởng phòng | Phòng Đào tạo sau đại học |
| 23 TS Phan Trọng Nam | Trưởng phòng | Phòng Khoa học và Công nghệ |
| 24 ThS Đinh Trung | Phó Trưởng phòng | Phòng Khoa học và Công nghệ |
| 25 ThS Nguyễn Anh Thư | Trưởng phòng | Phòng Hợp tác quốc tế |
| 26 TS Quách Khả Quang | Phó Trưởng phòng | Phòng Truyền thông |
| 27 ThS Nguyễn Quốc Vũ | Trưởng phòng | Phòng Dàm bảo chất lượng |
| 28 ThS Nguyễn Thị Kim Lan | Phó Trưởng phòng | Phòng Dàm bảo chất lượng |
| 29 GVC.ThS Cao Dao Thép | Trưởng phòng | Phòng Công tác sinh viên |
| 30 ThS Trần Văn Thọ | Trưởng phòng | Phòng Hành chính - Tổng hợp |
| 31 CN Đỗ Ngọc Hồ | Phó Trưởng phòng | Phòng Hành chính - Tổng hợp |



Lãnh đạo các đơn vị**HỌ VÀ TÊN****CHỨC VỤ****DƠN VỊ CÔNG TÁC**

| | | | |
|----|----------------------------|-----------------------------------|---|
| 32 | ThS Nguyễn Văn Nghiêm | Phó Trưởng phòng | Phòng Hành chính - Tổng hợp |
| 33 | GVC.ThS Trần Văn Phúc | Trưởng phòng | Phòng Tổ chức cán bộ và Công tác Đảng |
| 34 | ThS Võ Thị Thanh Lan | Phó Trưởng phòng | Phòng Tổ chức cán bộ và Công tác Đảng |
| 35 | ThS Hồ Minh Quang | Phó Trưởng phòng | Phòng Tổ chức cán bộ và Công tác Đảng |
| 36 | GVC.ThS Vũ Trọng Tài | Trưởng phòng | Phòng Thiết bị và Xây dựng cơ bản |
| 37 | KS Nguyễn Văn Bình | Phó Trưởng phòng | Phòng Thiết bị và Xây dựng cơ bản |
| 38 | ThS Nguyễn Minh Phương | Phó Trưởng phòng | Phòng Thiết bị và Xây dựng cơ bản |
| 39 | CN Nguyễn Minh Dục | Trưởng phòng | Phòng Kế hoạch - Tài chính |
| 40 | ThS Nguyễn Bá Tường | Phó Trưởng phòng | Phòng Kế hoạch - Tài chính |
| 41 | CN Trần Văn Tập | Phó Trưởng phòng | Phòng Kế hoạch - Tài chính |
| 42 | ThS Nguyễn Chí Gót | Phó Trưởng phòng, Phụ trách phòng | Phòng Thanh tra - Pháp chế |
| 43 | ThS Dặng Trường Trung Tín | Phó Trưởng phòng | Phòng Thanh tra - Pháp chế |
| 44 | GVC.ThS Phan Đức Tôn | Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Liên kết đào tạo |
| 45 | ThS Trần Thụy Như Phượng | Phó Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Liên kết đào tạo |
| 46 | GVC.ThS Nguyễn Hữu Duyệt | Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Bồi dưỡng Nhà giáo |
| 47 | TS Nguyễn Thuận Quý | Phó Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Bồi dưỡng Nhà giáo |
| 48 | TS Nguyễn Ngọc Hiển | Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Phát triển kỹ năng nghề nghiệp |
| 49 | TS Nguyễn Hoàng Anh | Phó Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Phát triển kỹ năng nghề nghiệp |
| 50 | GVC.ThS Lê Chánh Trực | Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học |
| 51 | ThS Huỳnh Cẩm Thảo Trang | Phó Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học |
| 52 | ThS Nguyễn Thị Bích Phương | Phó Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học |
| 53 | ThS Trần Thị Kim Trang | Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng |
| 54 | ThS Tô Lan Phương | Phó Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Thông tin - Thư viện Lê Vũ Hùng |
| 55 | ThS Trần Mạnh Thúy Quỳnh | Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Quản lý Dịch vụ |
| 56 | PGS.TS Trần Quốc Trị | Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Phân tích hóa học |
| 57 | TS Nguyễn Văn Hưng | Phó Giám đốc Trung tâm | Trung tâm Phân tích hóa học |
| 58 | PGS.TS Phạm Minh Giản | Tổng biên tập | Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp |
| 59 | TS Nguyễn Văn Bản | Phó Tổng biên tập | Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp |
| 60 | ThS Danh Trung | Trưởng ban thư ký | Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp |
| 61 | ThS Lê Ánh Nguyệt | Hiệu trưởng | Trường THSP Mầm non Hoa Hồng |

Lãnh đạo các đoàn thể, tổ chức xã hội**HỌ VÀ TÊN****CHỨC VỤ****ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC XÃ HỘI**

| | | | |
|----|------------------------|----------------|------------------------------------|
| 1 | Trần Văn Phúc | Chủ tịch | Công đoàn |
| 2 | La Văn Liêm | Phó Chủ tịch | Công đoàn |
| 3 | Phạm Văn Hiệp | Bí thư | Đoàn Thanh niên |
| 4 | Lê Phước Vinh | Phó Bí thư | Đoàn Thanh niên |
| 5 | Huỳnh Thanh Thường | Phó Bí thư | Đoàn Thanh niên |
| 6 | Lê Phước Vinh | Chủ tịch | Hội sinh viên |
| 7 | Nguyễn Thanh Hải | Phó Chủ tịch | Hội sinh viên |
| 8 | Nguyễn Ngọc Thanh Thảo | Phó Chủ tịch | Hội sinh viên |
| 9 | Nguyễn Đức Diệu | Chủ tịch | Hội Cựu giáo chức |
| 10 | Lê Mỹ Danh | Phó Chủ tịch | Hội Cựu giáo chức |
| 11 | Phan Phong Tân | Phó Chủ tịch | Hội Cựu giáo chức |
| 12 | Lương Thanh Tân | Chủ tịch | Hội Cựu sinh viên |
| 13 | Lương Nguyễn Duy Thông | Phó Chủ tịch | Hội Cựu sinh viên |
| 14 | Huỳnh Thanh Hùng | Phó Chủ tịch | Hội Cựu sinh viên |
| 15 | Cao Văn Trung | Chủ tịch | Hội Cựu chiến binh |
| 16 | Nguyễn Đinh Cường | Phó Chủ tịch | Hội Cựu chiến binh |
| 17 | Phạm Minh Giản | Chủ tịch | Hội Chữ thập đỏ |
| 18 | Phạm Minh Giản | Chi hội trưởng | Chi hội Khoa học Tâm lí - Giáo dục |
| 19 | Trần Văn Thọ | Chi hội phó | Chi hội Khoa học Tâm lí - Giáo dục |
| 20 | Cao Dao Thép | Chi hội trưởng | Chi hội Khuyến học |





ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP



10 Sự kiện nổi bật năm 2019



10 Sự kiện nổi bật năm 2019

Hội nghị đại biểu Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020 – 2025. Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp nhiệm kỳ 2020 – 2025 được bầu chọn với 15 thành viên bao gồm: 06 thành viên là đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo, đại diện cộng đồng xã hội: địa phương, trường học, doanh nghiệp, nhà tuyển dụng lao động, cựu sinh viên; 08 thành viên là đại diện: tổ chức công đoàn, khối giảng viên, khối viên chức và người lao động; và 01 thành viên đại diện cho sinh viên đang học tập tại Trường. TS Trương Tấn Đạt - Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ và Công tác Đảng đắc cử chức vụ Chủ tịch Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Đại học Đồng Tháp lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019 - 2022 diễn ra thành công tốt đẹp với phương châm "Tiên phong – Đoàn kết - Sáng tạo - Hội nhập". Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đoàn khoá VIII gồm 21 đồng chí, ThS Phạm Văn Hiệp đắc cử chức vụ Bí thư Đoàn Trường.



10 Sự kiện nổi bật năm 2019



Lễ bàn giao công tác lãnh đạo, quản lý Trường Đại học Đồng Tháp.
Tại buổi lễ diễn ra vào ngày 04/9/2019, NGƯT.PGS.TS Nguyễn Văn Đệ bàn giao nhiệm vụ Bí thư Đảng ủy Trường Đại học Đồng Tháp cho PGS.TS Phạm Minh Giản – Phó Bí thư Đảng ủy phụ trách Đảng bộ Nhà trường, đồng thời bàn giao nhiệm vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp nhiệm kỳ 2017 – 2022 cho TS Lương Thanh Tân – Phó Hiệu trưởng phụ trách Nhà trường. Sau 39 năm làm việc và cống hiến, NGƯT.PGS.TS Nguyễn Văn Đệ được nghỉ công tác lãnh đạo, quản lý theo chế độ, để giảng dạy và nghiên cứu khoa học.



➡➡➡ **10 Sự kiện nổi bật năm 2019**



Lễ khai giảng năm học 2019 – 2020 với chủ đề năm học là “Coi trọng chất lượng, thúc đẩy hợp tác”. “Coi trọng chất lượng, thúc đẩy hợp tác” là các giá trị cốt lõi của Nhà trường. Văn hóa của Nhà trường là văn hóa coi trọng chất lượng và tạo động lực làm việc vì chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu và cung ứng các dịch vụ cộng đồng. Hợp tác sẽ tạo nên sức mạnh và dẫn đến thành công, sự kết hợp hài hòa các lợi ích là cơ sở quan trọng tạo nên sự đồng thuận và thúc đẩy sự hợp tác. Nhà trường luôn thúc đẩy sự hợp tác và coi hợp tác là một giá trị cơ bản.

Đánh dấu mốc son 16 năm hội nhập và phát triển, Trường Đại học Đồng Tháp vinh dự và tự hào đón nhận Cờ thi đua của Chính phủ cho tập thể nhà trường với thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, dẫn đầu cụm thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo. NGƯT.PGS.TS Nguyễn Văn Đề, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Nhà trường vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì.



10 Sự kiện nổi bật năm 2019



04

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số 1013/QĐ-BGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép Trường Đại học Đồng Tháp đào tạo
ngành Quản lý giáo dục trình độ tiến sĩ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo và định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành hoặc chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Trường Đại học Đồng Tháp đào tạo ngành Quản lý giáo dục trình độ tiến sĩ, mã số 9140114.

Điều 2. Việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh, tổ chức đào tạo, đánh giá kết quả học tập và cấp bằng tốt nghiệp đối với ngành/nếu trên thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *(Ký)*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ GDDH, KSTTHC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Lê Hải An

Trường Đại học Đồng Tháp được giao nhiệm vụ đào tạo ngành Quản lý giáo dục trình độ tiến sĩ.
Trường Đại học Đồng Tháp trở thành cơ sở giáo dục đại học đầu tiên của đồng bằng sông Cửu Long được giao nhiệm vụ đào tạo ngành Quản lý giáo dục trình độ tiến sĩ, mã số 9140114. Với tiền thân là chuyên ngành Giáo dục học, ngành Quản lý giáo dục trở thành ngành khoa học độc lập và có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Mục tiêu của ngành Quản lý giáo dục trình độ tiến sĩ là đào tạo bậc cao nhất về lý thuyết và thực hành, người học có năng lực nghiên cứu độc lập sáng tạo, phát hiện và giải quyết những vấn đề mới về khoa học, công nghệ, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn sâu trong lĩnh vực Quản lý giáo dục.

➡➡➡ 10 Sự kiện nổi bật năm 2019



Nhiều công trình khoa học công nghệ của sinh viên và giảng viên đạt giải cấp Bộ. Năm thứ 3 liên tiếp, Trường Đại học Đồng Tháp có đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ của sinh viên được chọn vào vòng Chung khảo và đạt Giải Nhì Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Bộ. Bài báo khoa học của ThS Ngô Tấn Phúc – Giảng viên Khoa Sư phạm Toán học được xét chọn và tặng thưởng là công trình Toán học tiêu biểu của Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 – 2020. PGS.TS Huỳnh Vĩnh Phúc – Phó trưởng Khoa Sư phạm Lý – Hóa – Sinh có công trình công bố trên Tạp chí khoa học quốc tế có tên trong bảng xếp hạng của Nature Index.



10 Sự kiện nổi bật năm 2019



CỘNG ĐOÀN GIAO DỤC VIỆT NAM



BỘ GIAO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 37 NĂM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM

(20/11/1982 - 20/11/2019)

NHÀ GIÁO VIỆT NAM
NĂM 2019

Ngày 20/11/2019 - 17 tháng 11 năm 2019

Trường có thêm 01 nhà giáo là TS Trần Văn Tân đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư và 14 nhà giáo nhận học vị tiến sĩ. Tính đến tháng 12/2019, Trường đang có 554 công chức, viên chức và nhân viên; trong đó có 424 giảng viên, với 11 phó giáo sư, 77 tiến sĩ, 59 nghiên cứu sinh và 319 thạc sĩ. Tỉ lệ giảng viên có trình độ sau đại học là 95 %.

06



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM



10 Sự kiện nổi bật năm 2019



Trường Đại học Đồng Tháp cam kết hoàn trả lại học phí đối với một số ngành đào tạo của trường, nếu sinh viên tốt nghiệp các ngành này không tìm được việc làm. Đây là một giải pháp để tạo động lực, tự tạo áp lực tích cực để người dạy và người học phải cùng nhau nỗ lực thay đổi và sáng tạo, khẳng định chất lượng đào tạo, bên cạnh hệ thống các giải pháp đổi mới quản trị nhà trường và hướng về người học.



10 Sự kiện nổi bật năm 2019



Trường Đại học Đồng Tháp là một trong những trường đại học đầu tiên của đồng bằng sông Cửu Long có chương trình đào tạo sư phạm trình độ đại học được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các chương trình đào tạo trình độ đại học được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng gồm: Sư phạm Toán học, Sư phạm Hóa học, Giáo dục Tiểu học. Đây là các chương trình đào tạo được định hướng đào tạo chất lượng cao để phục vụ nhu cầu đào tạo giáo viên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới. Đây là tiền đề và động lực để nhà trường tiếp tục thực hiện cam kết chất lượng đào tạo qua việc đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo sư phạm - ngành đào tạo thế mạnh của trường trong suốt quá trình hình thành và phát triển.



LỄ TRAO GIẤY CHỨNG NHẬN
KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chương trình đào tạo SƯ PHẠM HÓA HỌC trình độ Đại học
2. Chương trình đào tạo SƯ PHẠM TOÁN HỌC trình độ Đại học
3. Chương trình đào tạo GIÁO DỤC TIÊU HỌC trình độ Đại học

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 11 năm 2019

➡➡➡ 10 Sự kiện nổi bật năm 2019



Hoạt động hợp tác quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh gặt hái được nhiều thành quả mới. Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hợp tác với các đơn vị: Bộ Giáo dục Đài Loan, Trường Đại học Hradec Králové, Trường Đại học Quốc gia Chiao Tung, Trường Đại học Khoa học Ứng dụng quốc gia Cao Hùng, Trường Đại học Đại Diệp, Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc, Trường Đại học Giáo dục Quốc gia Đài Trung, Trường Đại học Miyagi, Trường Đại học Stenden, Trường Đại học Cologne, Trường Đại học Osnabruck, Trường Đại học Quốc gia Kyung -Pook; ký kết hợp tác tổ chức thi IELTS với Hội đồng Anh tổ chức thi IELTS quốc tế tại Trường Đại học Đồng Tháp; tham gia chương trình SEA-TEACHER với các hoạt động đưa sinh viên đi thực tập ở nước ngoài, tiếp nhận sinh viên nước ngoài về Trường và đến các trường phổ thông trong tỉnh để thực tập.



10 Sự kiện nổi bật năm 2019



Các mô hình chia sẻ và phục vụ cộng đồng, phát triển văn hóa đọc, bồi dưỡng kỹ năng sinh viên tiếp tục hoạt động hiệu quả. Đó là các mô hình “Ngôi nhà 3.000 đồng”, “Món quà tình bạn”, “Góc nghĩa tình CHO và NHẬN”, “Biển bãi rác thành vườn hoa”, “Chuyển xe StartUp”, CLB Sinh viên Khởi nghiệp, CLB Vườn ươm khởi nghiệp, CLB Đọc sách và Không gian sách DThU, CLB Sinh viên nghiên cứu khoa học, CLB Tiếng Anh, CLB Chung sức, CLB Kỹ năng và Tình nguyện, CLB Bảo tồn di sản, CLB Truyền thông – Sự kiện, cùng nhiều CLB học thuật khác hoạt động hiệu quả ở các khoa.



➡➡➡ **Một số hình ảnh hoạt động của Trường**





»»» **Những con số ẨN TƯỢNG**

1

Đào tạo

2

Nghiên cứu
Khoa học

3

Phục vụ
Cộng đồng

4

Phát triển
Đội ngũ

5

Cơ Sở Vật Chất
và Thiết Bị

6

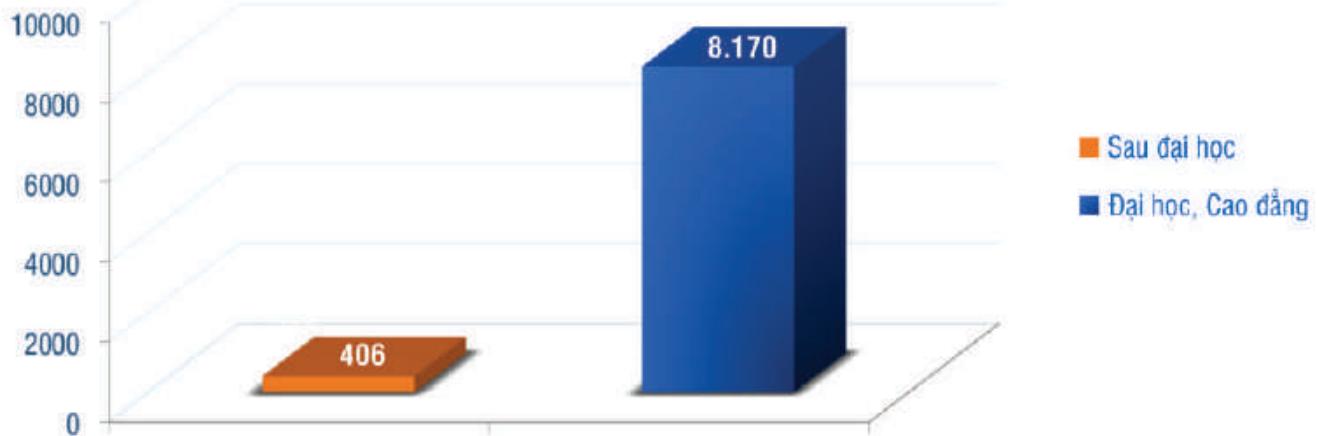
Tài chính

2019





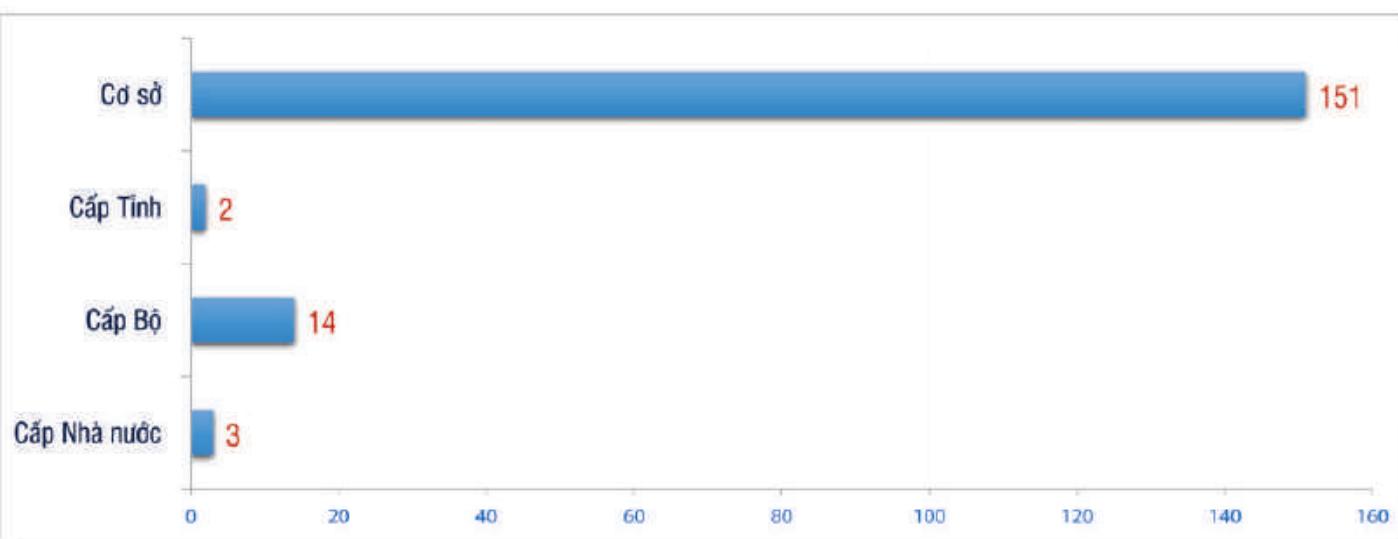
QUY MÔ ĐÀO TẠO NĂM 2019



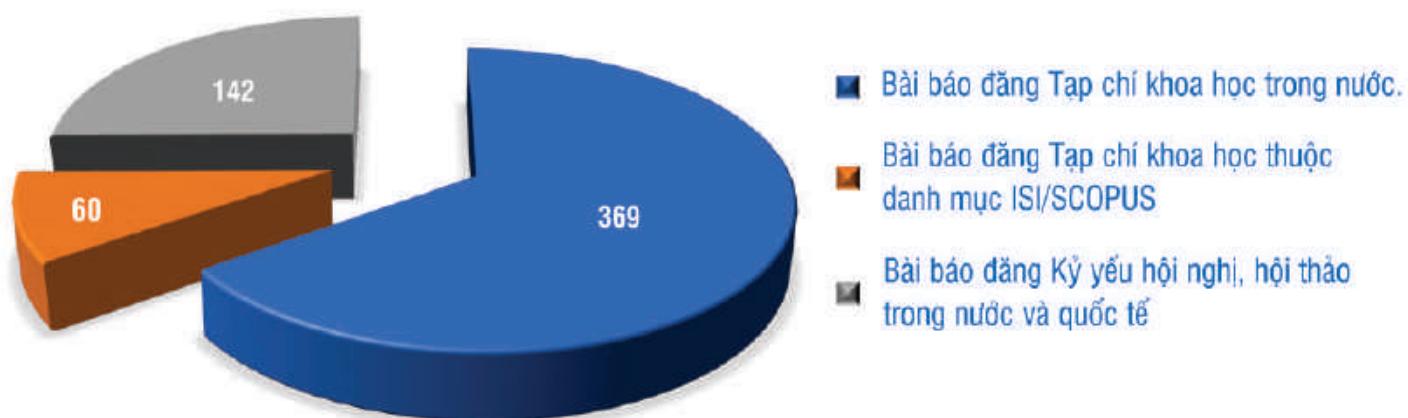




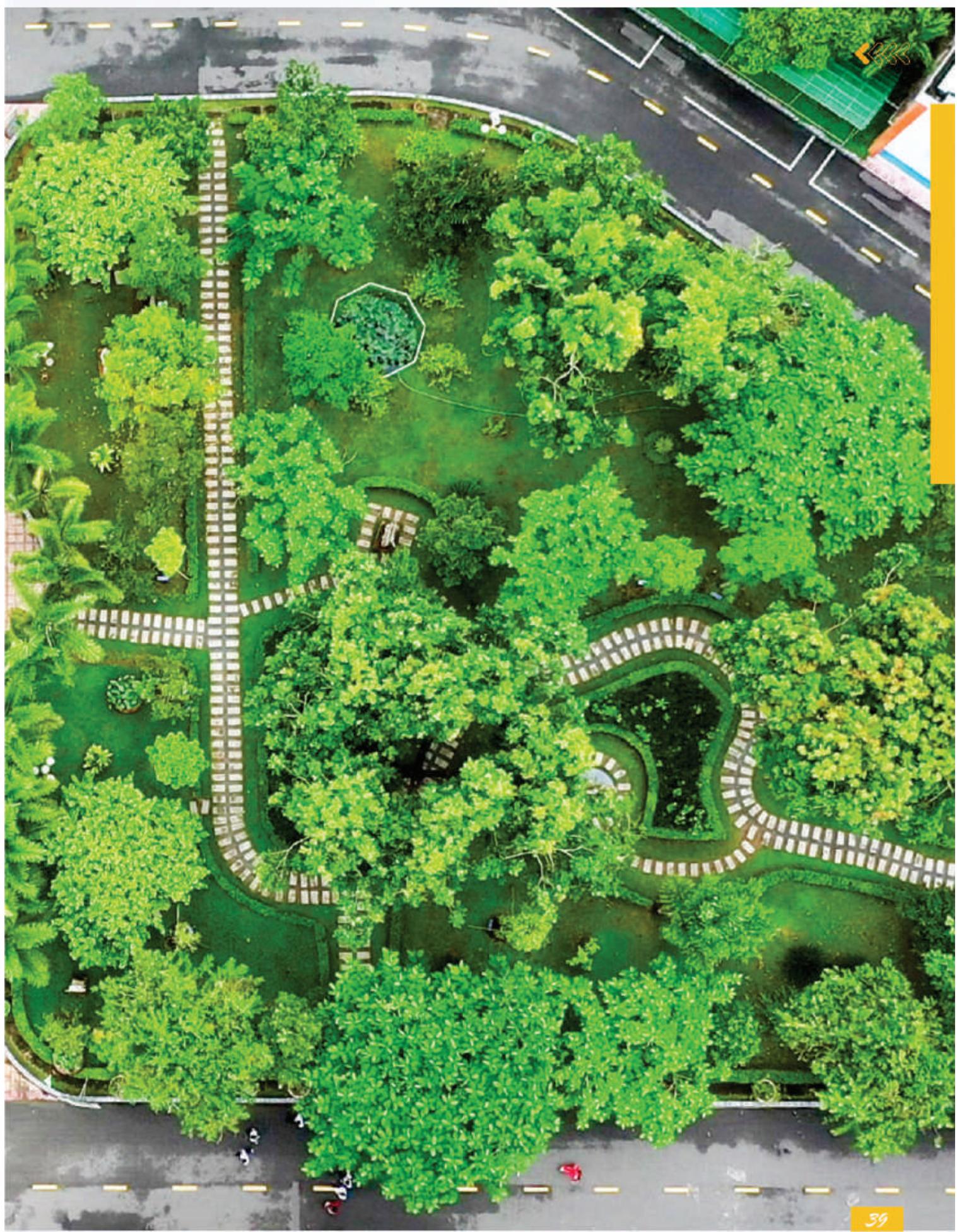
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÁC CẤP NĂM 2019



BÀI BÁO ĐĂNG TẠP CHÍ KHOA HỌC CÓ CHỈ SỐ ISSN VÀ BÀI ĐĂNG KỶ YẾU HỘI NGHỊ, HỘI THẢO NĂM 2019









Phục vụ cộng đồng

Trao tặng Nhà nhân ái

Mô hình Nhà nhân ái giúp cho các bạn đoàn viên, thanh niên có hoàn cảnh khó khăn và không có khả năng tự tu bổ, sửa chữa hoặc xây dựng nhà. Mô hình mang ý nghĩa thiết thực và nhân văn, được ghi nhận là một trong những mô hình phục vụ cộng đồng tiêu biểu. Với hình thức đóng góp 5.000 đồng/01 ĐVTN/tháng. Trong năm 2019, Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên Trường đã hỗ trợ xây dựng được 05 ngôi nhà, tổng trị giá **200** triệu đồng (tính đến thời điểm hiện tại đã trao tặng 50 nhà Nhân ái).

Tặng vé xe mùa Xuân năm 2019

Nhằm giúp đỡ, hỗ trợ tạo điều kiện cho các bạn ĐVTN đang học tập tại Trường Đại học Đồng Tháp có quê ở xa về sum vầy bên gia đình trong ngày Tết cổ truyền thiêng liêng, thể hiện sự chăm lo, quan tâm của Trường đến các ĐVTN. Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường tặng **37** Vé xe mùa Xuân 2019 trị giá gần **15** triệu đồng cho 37 sinh viên có hoàn cảnh khó khăn quê ở tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận và Cà Mau sum họp cùng gia đình, vui xuân đón Tết.

Phát huy tinh thần xung kích của ĐVTN, góp phần giúp đỡ các hộ gia đình neo đơn đón Tết vui tươi, ấm áp hơn, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên tổ chức các hoạt động ý nghĩa thiết thực như:

Chương trình "Ấm áp tình xuân" lần 5; Hoạt động "Mảnh ghép yêu thương" lần 3 của CLB Chung sức; Hoạt động "Hạt gạo nghĩa tình" lần 2 của Đoàn Khoa Giáo dục. Đoàn sinh viên tình nguyện đã đến thăm hỏi sức khỏe, tặng quà tết, vệ sinh nhà cửa cho 14 cụ già neo đơn tại TP. Cao Lãnh, huyện Tân Hồng, huyện Hồng Ngự. Tổng kinh phí trên **20** triệu đồng.

Hoạt động Xuân tình nguyện

Nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, từng bước rèn luyện, hình thành lối sống lành mạnh, tinh thần tương thân, tương ái của sinh viên đối với phong trào tình nguyện vì cộng đồng xã hội. Hội Sinh viên trường đã tổ chức phát động và tham gia 05 đợt hiến máu

Tổ chức hiến máu tình nguyện 2019

tình nguyện thu được 383 đơn vị máu.



Tặng lồng đèn Trung thu 2019

Nhằm tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Trung thu, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên trường phát động phong trào làm lồng đèn và cuộc thi thiết kế lồng đèn Trung thu.

Kết quả có hơn 2.500 lồng đèn, 1.200 bánh Trung thu, 08 suất học bổng và nhiều phần quà bánh, kẹo trị giá gần 30 triệu đồng được tuổi trẻ Trường Đại học Đồng Tháp trao tặng cho hơn 2.000 thiếu nhi trong địa bàn tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Bến Tre trong dịp tết Trung thu năm 2019.

Chiến dịch Mùa hè xanh 2019

Chiến dịch Mùa hè xanh năm 2019 thu hút 249 sinh viên tham gia, được triển khai rộng khắp 06 huyện, thị, thành: huyện Hồng Ngự, Lấp Vò, Tam Nông, Cao Lãnh, TP. Cao Lãnh - tỉnh Đồng Tháp và huyện Chợ Lách - tỉnh

Bến Tre. Tổng kinh phí làm lợi hơn 270 triệu đồng và hơn 2.500 ngày công lao động của ĐVTN. Các hoạt động đã mang lại hiệu quả thiết thực và nhận được nhiều tình cảm từ người dân địa phương.

Đồng hành chia sẻ nỗi lo, động viên tinh thần, hỗ trợ tim nhà trợ giúp đỡ cho học sinh, tân sinh viên và phụ huynh khi đến đăng ký xét tuyển và làm hồ sơ nhập học. Đội hình tình nguyện viên đã hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn thủ tục, giới thiệu các nhà trợ, ký túc xá, ... cho hơn 3.000 lượt thí sinh và phụ huynh liên hệ và được giúp đỡ.

Chương trình Tiếp sức đến Trường 2019

Triển khai hiệu quả các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, hoạt động tri ân các vị anh hùng liệt sĩ nhân kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh liệt sĩ; tiêu biểu như: thành lập 02 các đoàn công tác thăm hỏi và tặng quà, tiền phụng dưỡng cho 02 Mẹ Việt Nam Anh hùng, 06 đoàn thăm hỏi và tặng quà cho 31 hộ gia đình chính sách, người già neo đơn, gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Tam Nông, huyện Tháp Mười, huyện Lấp Vò. Tổng kinh phí 16 triệu đồng.

Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”

Phục vụ cộng đồng

Mô hình “Cửa hàng 0 đồng”

Mô hình “Cửa hàng 0 đồng” được Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp phát động lần đầu tiên vào tháng 5/2018 (Trước đây là mô hình “Món quà tình bạn”). Văn phòng Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường kêu gọi sự ủng hộ và là dấu mối tiếp nhận các tặng phẩm được gửi tặng từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài trường. Sau khi tổng hợp, phân loại, các tặng phẩm sẽ được ưu tiên trao tặng lại cho các bạn đoàn viên, sinh viên có nhu cầu sử dụng vào định kỳ hàng tháng, lồng ghép trong các hoạt động Đoàn - Hội, các buổi sinh hoạt. Trong năm 2019, Mô hình đã tiếp nhận được từ ĐVTN, viên chức của Trường và các mạnh thường quân hơn **3.800** sản phẩm như: sách, giáo trình, dụng cụ, đồ dùng học tập, sinh hoạt và nhu yếu phẩm, ... Hoạt động được cộng đồng ghi nhận, sinh viên hưởng ứng nhiệt tình. Tổng giá trị kinh phí làm lợi hơn **100** triệu đồng. Với khẩu hiệu “**Tặng một món quà - gieo ngàn ước mơ**”, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường mong muốn gắn kết những tấm lòng yêu thương, kết nối và chia sẻ cùng nhau phát triển.

Tạo môi trường học tập tiếng Anh thoải mái, vui tươi, giúp học sinh tiếp thu kiến thức ngôn ngữ hiệu quả hơn. Mô hình đã triển khai hoạt động hiệu quả, tạo được ấn tượng tốt đẹp qua hơn 9 buổi sinh hoạt tại 7 trường THPT trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Hoạt động đã thu hút 1.400 lượt học sinh và 30 tình nguyện viên tích cực tham gia.

Mô hình “English funny”





MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG



➡➡➡ **Một số hình ảnh hoạt động Phục vụ cộng đồng**





➡➡➡ **Một số hình ảnh hoạt động Phục vụ cộng đồng**



Góc Thông tin



Câu lạc bộ Đọc sách Trường Đại học Đồng Tháp và Không gian sách DThU

Câu lạc bộ (CLB) Đọc sách Trường Đại học Đồng Tháp (DThU) được thành lập ngày 30/12/2016, chính thức ra mắt cùng với dịp khai trương hoạt động của Không gian sách DThU vào ngày 17/5/2017 với slogan: "Kết nối, chia sẻ niềm vui đọc sách". Chủ nhiệm CLB: ThS. Nguyễn Văn Nghiêm.

Tóm tắt hiệu quả hoạt động

Với mong muốn tạo "sân chơi" về đọc sách, CLB Đọc sách và Không gian sách DThU nhận được sự quan tâm, đồng hành của nhiều cá nhân, đơn vị. CLB Đọc sách đã nhận được sự chia sẻ nhiệt thành của những tấm lòng thơm thảo, với 5.000 quyển sách được các cá nhân và đơn vị gửi tặng để phục vụ bạn đọc. Bên cạnh hoạt động trao đổi, giới thiệu sách, Không gian sách DThU, mở cửa từ 06h00 đến 21h30 tất cả các ngày trong tuần, còn là nơi để gắn kết với các hoạt động hỗ trợ học tập, nghiên cứu khoa học, trải nghiệm sáng tạo và khởi nghiệp.

Các tủ sách cá nhân và đơn vị tiêu biểu đã tặng sách:

- Tủ sách của Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp Lê Minh Hoan: 300 quyển
- Tủ sách của gia đình cố Thủ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Lê Vũ Hùng: 250 quyển
- Tủ sách của Công ty TNHH Cỏ May: 369 quyển
- Tủ sách của PGS.TS. Nguyễn Văn Hạnh (Trường ĐH Vinh): 184 quyển
- Tủ sách của NGUT.PGS.TS. Nguyễn Văn Đệ và ThS.GVC, Lê Kim Oanh: 300 quyển
- Tủ sách của cố TS. Lê Hương Giang: 220 quyển
- Tủ sách của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Tháp: 240 quyển
- Tủ sách Hiếu Tri: tập hợp sách của các cá nhân (nhà giáo, doanh nhân, sinh viên, công chức, viên chức, bạn đọc...) gửi tặng, với hơn 2.500 quyển

Với mong muốn gieo những hạt mầm đầu tiên đến các bạn đọc trẻ là sinh viên, hội viên; cũng giống như việc "gieo" niềm tin, động lực, sự tiếp nối về văn hóa đọc có sự chọn lọc, CLB Đọc sách và Không gian sách DThU đang góp phần thắp nến "những ngọn nến đọc sách" trong cộng đồng, đặt những viên gạch nhỏ cho hành trình tự học, kết nối, chia sẻ và kiến tạo.

Hoạt động của CLB Đọc sách DThU nhận được sự quan tâm, tham gia nhiệt tình của hội viên và sinh viên qua các hoạt động: giới thiệu sách hay, sách mới; giao lưu, gặp gỡ và chia sẻ cảm nhận về những quyển sách đã đọc; trao đổi sách; tặng sách; báo cáo các chuyên đề liên quan đến sách, các chuyên đề về phát triển bản thân, kỹ năng sống, kỹ năng mềm và khởi nghiệp. Các hoạt động này được tổ chức với 2 hình thức: tổ chức trực tiếp tại Không gian sách và tổ chức thành diễn đàn qua trang Facebook tại địa chỉ

<https://www.facebook.com/clbdocsach>. Tính đến tháng 12/2019, CLB Đọc sách DThU có 1.100 hội viên chính thức và 2.019 thành viên đăng ký tham gia sinh hoạt trực tuyến qua trang Facebook của CLB, với lượt xem và tương tác khá cao.

CLB Đọc sách còn triển khai "Góc thực phẩm chia sẻ" với cà phê, trà, sữa, bánh, mì gói tự phục vụ dành cho độc giả đến đọc sách và các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, sinh viên vượt khó hiếu học và "Góc nghĩa tình CHO và NHẬN" góp thêm những sẻ chia ấm áp, kết nối nghĩa tình cho hoạt động của Không gian sách DThU.

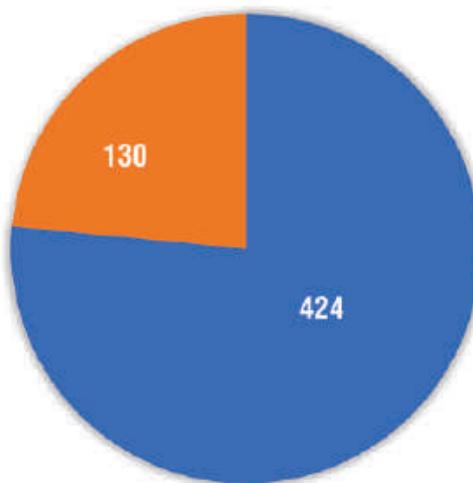


➡➡➡ **Phát triển đội ngũ**

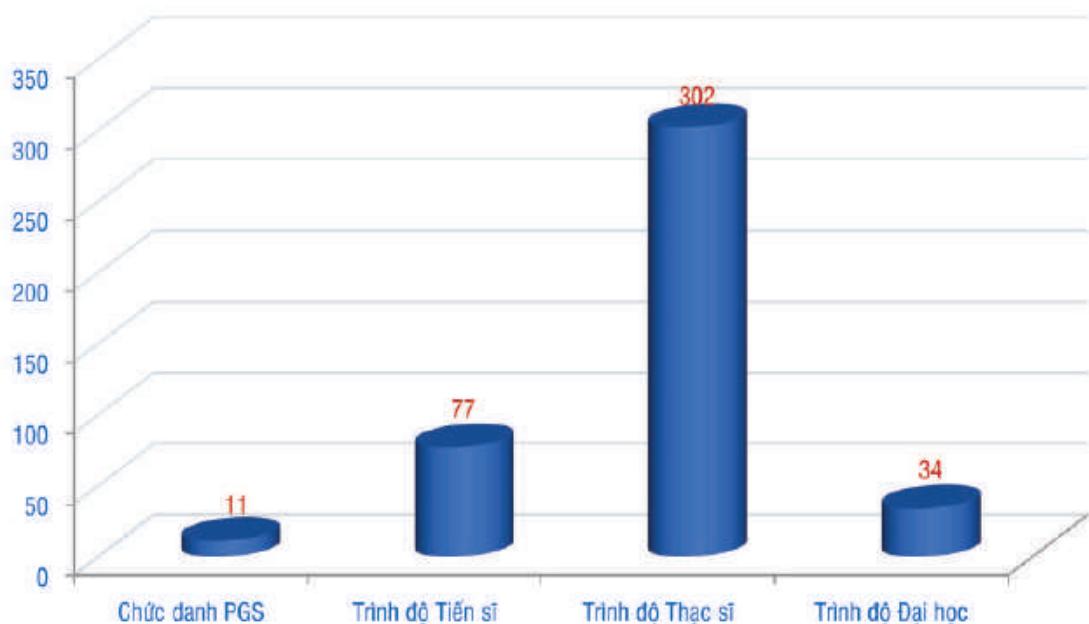


TỔNG SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC TẠI TRƯỜNG NĂM 2019

■ Đội ngũ Giảng viên ■ Đội ngũ Viên chức hỗ trợ, phục vụ



CƠ CẤU TRÌNH ĐỘ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN



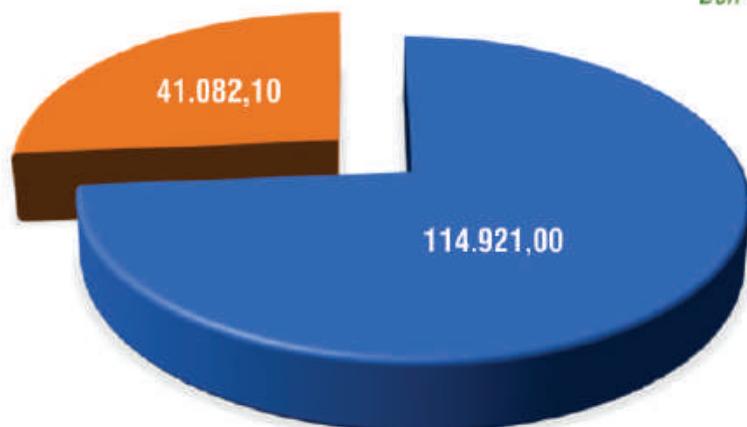
Cơ sở vật chất và thiết bị



DIỆN TÍCH ĐẤT VÀ DIỆN TÍCH SÀN XÂY DỰNG 2019



Đơn vị tính: m²

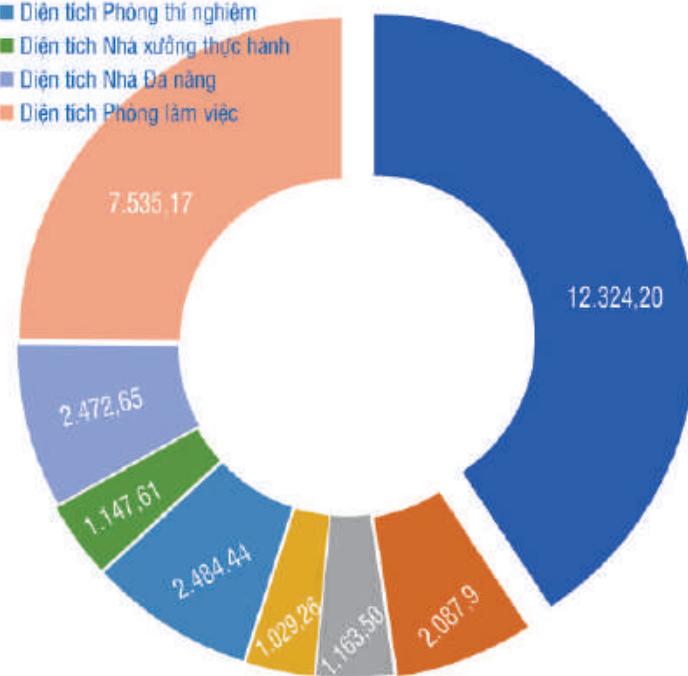


■ Diện tích đất của trường

■ Diện tích Sàn xây dựng

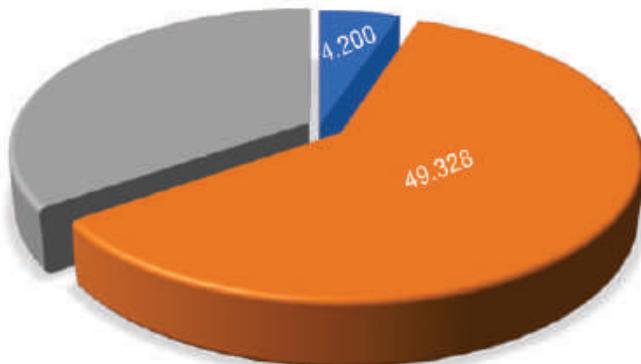
Đơn vị tính: m²

- Diện tích Hội trường, giảng đường, phòng học các loại
- Diện tích Thư viện
- Diện tích Phòng thực hành máy tính
- Diện tích Phòng học ngoại ngữ
- Diện tích Phòng thí nghiệm
- Diện tích Nhà xưởng thực hành
- Diện tích Nhà Đa năng
- Diện tích Phòng làm việc



➡➡➡ **Báo cáo tài chính****CÁC KHOẢN CHI TRONG NGUỒN THU SỰ NGHIỆP 2019**

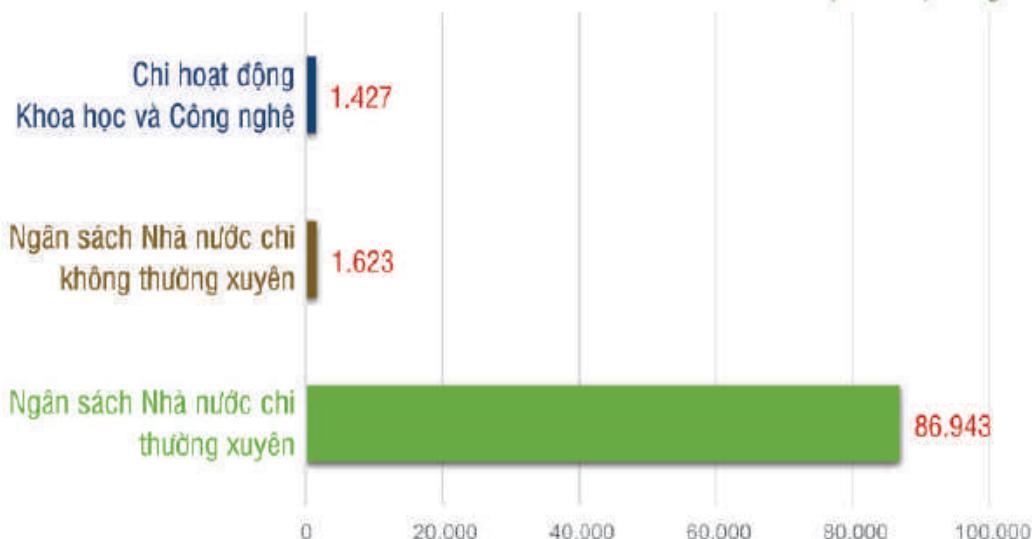
Đơn vị tính: Triệu đồng

**Nguồn thu sự nghiệp 82.000 triệu đồng**

- Chi hoạt động Khoa học và Công nghệ ■ Chi mua sắm, sửa chữa, XDCB

**CHI HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
TRONG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Đơn vị tính: Triệu đồng





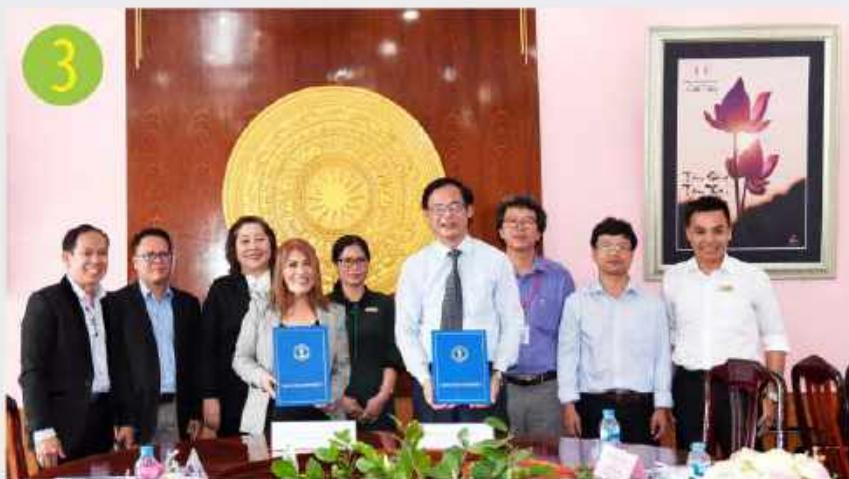
➡➡➡ **Hoạt động hợp tác trong và ngoài nước**





KÝ KẾT HỢP TÁC

- Trường Đại học Khai Nam, Đài Loan
- Hợp tác 3 bên giữa: Trường ĐH Đồng Tháp, ĐH Providence, và Hiệp hội doanh nghiệp Đài Loan tại Bình Dương
- Trường Đại học Samar State, Phi-líp-pin



➡➡➡ **Hoạt động hợp tác trong và ngoài nước**

- Trường Đại học Maeika, Nhật Bản ①
- Trường Đại học Nguyễn Trí, Đài Loan ②
- Trường Đại học Khoa học Công nghệ ③
- Kiến Quốc, Đài Loan
- Đoàn Tổng lãnh sự Ấn Độ ④

**TRAO ĐỔI
THÔNG TIN HỢP TÁC**



4



1



4



3



HỘI THẢO BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

- ① Giảng viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học tại Khoa Toán – Thống kê của Đại học Thammasat, Thái Lan



Chương trình trao đổi sinh viên quốc tế

- Sinh viên các lớp Ngôn ngữ Trung Quốc ①
học tập ngắn hạn tại Trường Đại học
Khoa học Công nghệ Cao Hùng, Đài Loan
Sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp đi ②
thực tập tại Thái Lan và Inđô-nê-xi-a

CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ



- ① Sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp đi học tập ngắn hạn tại Trường Đại học Murray State, Hoa Kỳ
② Sinh viên Trường Đại học Hradec Králové, Cộng hòa Séc học tập ngắn hạn tại Trường
③ Sinh viên quốc tế đến Trường Đại học Đồng Tháp thực tập



➡➡➡ **Hoạt động hợp tác trong và ngoài nước**



1



3



1



5



2



4

Chương trình trao đổi sinh viên quốc tế

- ① Sinh viên các lớp Ngôn ngữ Trung Quốc học tập ngắn hạn tại Trường Đại học Khoa học Công nghệ Cao Hùng, Đài Loan
- ② Sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp đi thực tập tại Thái Lan và In-dô-nê-xi-a
- ③ Sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp đi học tập ngắn hạn tại Trường Đại học Murray State, Hoa Kỳ
- ④ Sinh viên Trường Đại học Hradec Králové, Cộng hòa Séc học tập ngắn hạn tại Trường
- ⑤ Sinh viên quốc tế đến Trường Đại học Đồng Tháp thực tập



5

➡➡➡ **Hoạt động hợp tác trong và ngoài nước**

Các chương trình hỗ trợ khác

Tổ chức WEAV, Hoa Kỳ trao học bổng ①
dành cho các nữ sinh viên vượt khó học tốt
của Trường

Tọa đàm giữa TS. Sumit Chandok ②
và Khoa Sư phạm Toán

**CÁC CHƯƠNG TRÌNH
HỖ TRỢ**



1





2





LỄ KÝ KẾT ĐỐI TÁC TỔ CHỨC THI IELTS CHÍNH THỨC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP – HỘI ĐỒNG ANH

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 5 năm 2019



Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Giám đốc các chương trình thi quốc tế - Hội đồng Anh và TS. Lương Thanh Tân, Phó Hiệu trưởng phụ trách Nhà trường trong Lễ ký kết hợp tác tổ chức thi IELTS chính thức giữa Trường Đại học Đồng Tháp với Hội đồng Anh

Danh mục ngành, chuyên ngành đào tạo



Chuyên ngành đào tạo trình độ Tiến sĩ

Quản lý giáo dục

Các chuyên ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ

- Giáo dục học (Tiểu học)
- Quản lý giáo dục
- Ngôn ngữ Việt Nam
- Lý luận và PPDH bộ môn Toán
- Hóa lý thuyết và Hóa lý
- Lịch sử Việt Nam

Các ngành đào tạo trình độ Đại học

- Giáo dục Mầm non
- Giáo dục Tiểu học
- Giáo dục Chính trị
- Giáo dục Thể chất
- Sư phạm Toán học
- Sư phạm Tin học
- Sư phạm Vật lý
- Sư phạm Hóa học
- Sư phạm Sinh học
- Sư phạm Công nghệ
- Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp
- Sư phạm Ngữ văn
- Sư phạm Lịch sử
- Sư phạm Địa lý
- Sư phạm Âm nhạc
- Sư phạm Mỹ thuật
- Sư phạm Tiếng Anh
- Việt Nam học (Văn hóa - Du lịch)
- Ngôn ngữ Anh
(Tiếng Anh kinh doanh, Ngôn ngữ Anh)
- Ngôn ngữ Trung Quốc
- Quản lý văn hóa
- Quản trị kinh doanh
- Tài chính - Ngân hàng
- Kế toán
- Khoa học môi trường
- Khoa học máy tính
- Nuôi trồng thủy sản
- Công tác xã hội
- Quản lý đất đai
- Nông học



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp



- | | |
|-------------------------------|----------------|
| Phòng Đào tạo sau đại học | (0277) 3881622 |
| Phòng Đào tạo | (0277) 3881619 |
| Trung tâm Liên kết đào tạo | (0277) 3882884 |
| Trung tâm Bồi dưỡng Nhà giáo | (0277) 3830383 |
| Văn phòng Ban Tuyển sinh viên | (0277) 3995599 |

**Danh sách giảng viên có chức danh
Phó Giáo sư, Giảng viên chính và trình độ Tiến sĩ**

| STT | Họ và Tên | Chức danh Trình độ | Chuyên ngành | Ngành đào tạo tham gia chủ trì | Năm tốt nghiệp | Năm bổ nhiệm |
|-----|--------------------|-----------------------|---|-----------------------------------|-------------------|-----------------|
| 1 | Nguyễn Văn Đề | PGS.TS | Quản lý giáo dục | Quản lý giáo dục | 2010 | 2013 |
| 2 | Trần Quang Thái | PGS.TS | Triết học | Công tác xã hội | 2010 | 2016 |
| 3 | Huỳnh Vĩnh Phúc | PGS.TS | Vật lý lý thuyết và vật lý toán | Sư phạm Vật lý | 2012 | 2016 |
| 4 | Đỗ Minh Hùng | PGS.TS | Ngôn ngữ học so sánh - đối chiếu | Sư phạm Tiếng Anh | 2008 | 2017 |
| 5 | Nguyễn Dương Hoàng | PGS.TS | LL&PP dạy học BM Toán | Sư phạm Toán học | 2009 | 2017 |
| 6 | Huỳnh Mộng Tuyền | PGS.TS | Lí luận và lịch sử giáo dục | Giáo dục Mầm non | 2010 | 2017 |
| 7 | Đào Hoàng Nam | PGS.TS | Quản lý giáo dục | Quản lý giáo dục | 2010 | 2017 |
| 8 | Trần Quốc Trị | PGS.TS | Hóa lý thuyết và hóa lý | Sư phạm Hóa học | 2011 | 2017 |
| 9 | Hồ Sỹ Tháng | PGS.TS | Hóa lý thuyết và hóa lý | Khoa học môi trường | 2011 | 2017 |
| 10 | Phạm Minh Giản | PGS.TS | Quản lý giáo dục | Quản lý giáo dục | 2012 | 2017 |
| 11 | Trần Văn Tân | PGS.TS | Hóa lý thuyết và hóa lý | Sư phạm Hóa học | 2013 | 2019 |
| 12 | Lương Thanh Tân | GVC.TS | Triết học | Giáo dục Chính trị | 2009 | |
| 13 | Phạm Hữu Ngãi | GVC.TS | Quản lý giáo dục | Quản lý giáo dục | 2009 | |
| 14 | Đương Huy Cẩn | GVC.TS | LL&PP dạy học BM Hóa học | Giáo dục Tiểu học | 2009 | |
| 15 | Lê Xuân Trường | GVC.TS | LL&PP dạy học BM Toán | Sư phạm Toán học | 2010 | |
| 16 | Nguyễn Văn Bản | GVC.TS | LL&PP dạy học BM Văn và Tiếng Việt | Giáo dục Tiểu học | 2011 | |
| 17 | Nguyễn Văn Dũng | GVC.TS | Toán giải tích | Sư phạm Toán học | 2011 | |
| 18 | Phan Trọng Nam | GVC.TS | Tâm lý học | Quản lý giáo dục | 2012 | |
| 19 | Đỗ Thị Hồng Hanh | GVC.TS | Lý luận văn học | Giáo dục Mầm non | 2013 | |
| 20 | Đỗ Văn Hùng | GVC.TS | LL&PP dạy học BM Toán | Sư phạm Toán học | 2013 | |
| 21 | Trần Lê Nam | GVC.TS | Hình học và tôpô | Sư phạm Toán học | 2014 | |
| 22 | Nguyễn Giác Trí | GVC.TS | Quản lý kinh tế | Quản trị kinh doanh | 2015 | |
| 23 | Huỳnh Kim Tường Vi | GVC.TS | LL&PP dạy học BM Văn và Tiếng Việt | Sư phạm Ngữ văn | 2015 | |
| 24 | Lê Văn Tùng | GVC.TS | Triết học | Việt Nam học | 2015 | |
| 25 | Hà Danh Đức | GVC.TS | Quản lý môi trường | Nông học | 2016 | |
| 26 | Lê Duy Cường | GVC.TS | LL&PP Day học Tiểu học | Giáo dục Tiểu học | 2017 | |
| 27 | Lê Minh Cường | GVC.TS | LL&PP dạy học BM Toán | Sư phạm Toán học | 2017 | |
| 28 | Nguyễn Thị Chính | GVC.TS | Văn học Việt Nam | Sư phạm Ngữ văn | 2017 | |
| 29 | Trương Tấn Đạt | GVC.TS | Quản lý giáo dục | Giáo dục Mầm non | 2019 | |
| 30 | Nguyễn Thị Hải Lý | GVC.TS | Môi trường đất và nước | Khoa học môi trường | 2019 | |
| 31 | Nguyễn Văn Dũng | TS | Quản lý Kinh tế & kế hoạch hóa kinh tế QD | Kế toán | 1994 | |



| STT | Họ và Tên | Chức danh Trình độ | Chuyên ngành | Ngành đào tạo tham gia chủ trì | Năm tốt nghiệp | Năm bổ nhiệm |
|-----|------------------------|-----------------------|---|-----------------------------------|-------------------|-----------------|
| 32 | Hồ Mỹ Huyền | TS | Ngôn ngữ học so sánh - đối chiếu | Ngôn ngữ Anh | 2008 | |
| 33 | Nguyễn Trọng Minh | TS | Lịch sử Việt Nam cận đại và hiện đại | Sư phạm Lịch sử | 2010 | |
| 34 | Huỳnh Thị Nhí | TS | Ngôn ngữ Anh | Ngôn ngữ Anh | 2011 | |
| 35 | Bùi Văn Thắng | TS | Hoá vô cơ | Sư phạm Hóa học | 2012 | |
| 36 | Trần Thanh Văn | TS | Lý luận ngôn ngữ | Sư phạm Ngữ văn | 2012 | |
| 37 | Hoàng Thị Nghiệp | TS | Đông vật học | Nuôi trồng thủy sản | 2012 | |
| 38 | Nguyễn Văn Hưng | TS | Hóa vô cơ | Sư phạm Hóa học | 2012 | |
| 39 | Phạm Văn Khanh | TS | Khoa học giáo dục | Quản lý giáo dục | 2012 | |
| 40 | Nguyễn Văn Loan | TS | Lý luận ngôn ngữ | Sư phạm Ngữ văn | 2012 | |
| 41 | Nguyễn Tuấn Khanh | TS | Giáo dục Khoa học và Công nghệ | Khoa học máy tính | 2013 | |
| 42 | Đặng Kim Tại | TS | Hóa phân tích | Sư phạm Hóa học | 2013 | |
| 43 | Đỗ Thị Như Uyên | TS | Đông vật học | Sư phạm Sinh học | 2014 | |
| 44 | Võ Công Chương | TS | Khoa học máy tính | Sư phạm Tin học | 2014 | |
| 45 | Trần Thị Cẩm Tú | TS | Chọn giống và nhân giống | Nông học | 2014 | |
| 46 | Đỗ Thị Hà Thư | TS | Hán Nôm | Ngôn ngữ Trung Quốc | 2014 | |
| 47 | Nguyễn Phước Thiên | TS | Quản trị kinh doanh | Tài chính - Ngân hàng | 2014 | |
| 48 | Lê Thị Minh Đạo | TS | Huấn luyện thể thao | Giáo dục Thể chất | 2015 | |
| 49 | Phan Ngọc Thạch | TS | Quản lý giáo dục | Quản lý giáo dục | 2015 | |
| 50 | Phùng Thái Dương | TS | Địa chất công trình, động giá và thổ chất học | Sư phạm Địa lý | 2015 | |
| 51 | Nguyễn Thuận Quý | TS | Dân tộc học | Quản lý văn hóa | 2015 | |
| 52 | Nguyễn Hoàng Anh | TS | LL&PP dạy học BM Vật lý | Giáo dục Tiểu học | 2015 | |
| 53 | Hà Thanh Tùng | TS | Quang học | Sư phạm Vật lý | 2015 | |
| 54 | Lê Trung Hiếu | TS | Toán giải tích | Sư phạm Toán học | 2015 | |
| 55 | Bùi Thị Minh Nguyệt | TS | Hoa hữu cơ | Giáo dục Tiểu học | 2015 | |
| 56 | Nguyễn Thị Song Thương | TS | Văn hóa học | Quản lý văn hóa | 2015 | |
| 57 | Lê Đình Trọng | TS | Lịch sử | Ngôn ngữ Trung Quốc | 2016 | |
| 58 | Quách Khả Quang | TS | Lý sinh | Sư phạm Vật lý | 2016 | |
| 59 | Trần Đức Hùng | TS | Lý luận ngôn ngữ | Giáo dục Tiểu học | 2016 | |
| 60 | Nguyễn Ngọc Hiền | TS | Toán giải tích | Sư phạm Toán học | 2016 | |
| 61 | Lê Thị Tuyết Trinh | TS | LL&PP dạy học BM Toán | Giáo dục Tiểu học | 2017 | |
| 62 | Nguyễn Trọng Hiếu | TS | Văn học Việt Nam | Giáo dục Mầm non | 2017 | |

**Danh sách giảng viên có chức danh
Phó Giáo sư, Giảng viên chính và trình độ Tiến sĩ**

| STT | Họ và Tên | Chức danh Trình độ | Chuyên ngành | Ngành đào tạo tham gia chủ trì | Năm tốt nghiệp | Năm bổ nhiệm |
|-----|----------------------|-----------------------|------------------------------------|-----------------------------------|-------------------|-----------------|
| 63 | Lê Hoàng Mai | TS | Đại số và lý thuyết số | Sư phạm Toán học | 2017 | |
| 64 | Lê Thị Thanh | TS | Động vật học | Giáo dục Tiểu học | 2017 | |
| 65 | Trần Hoàng Anh | TS | Ngôn ngữ học | Giáo dục Mầm non | 2017 | |
| 66 | Phạm Quốc Nguyên | TS | Môi trường đất và nước | Khoa học môi trường | 2017 | |
| 67 | Nguyễn Kim Búp | TS | Sinh lý học thực vật | Sư phạm Sinh học | 2017 | |
| 68 | Nguyễn Công Lập | TS | Hồ Chí Minh học | Giáo dục Chính trị | 2017 | |
| 69 | Trần Văn Thành | TS | Văn hóa dân gian | Sư phạm Âm nhạc | 2018 | |
| 70 | Đặng Quốc Bảo | TS | Khoa học máy tính | Giáo dục Mầm non | 2018 | |
| 71 | Nguyễn Thanh Tâm | TS | Giáo dục vì sự phát triển bền vững | Quản lý đất đai | 2018 | |
| 72 | Lê Thị Ngọc Tú | TS | Quang học | Sư phạm Vật lý | 2018 | |
| 73 | Hoàng Thị Việt Hà | TS | Địa lý học | Việt Nam học | 2018 | |
| 74 | Nguyễn Ngọc Phú | TS | Văn học Việt Nam | Sư phạm Ngữ văn | 2018 | |
| 75 | Hà Huỳnh Hồng Vũ | TS | Bệnh lý học và chữa bệnh vật nuôi | Nuôi trồng thủy sản | 2018 | |
| 76 | Nguyễn Văn Lót | TS | Khoa học máy tính | Sư phạm Tin học | 2018 | |
| 77 | Nguyễn Thị Kiều | TS | LL&PP dạy học BM Toán | Giáo dục Tiểu học | 2019 | |
| 78 | Nguyễn Thị Trúc Minh | TS | LL&PP dạy học BM Toán | Giáo dục Mầm non | 2019 | |
| 79 | Phạm Thị Kim Châu | TS | LL&PP dạy học BM Toán | Giáo dục Mầm non | 2019 | |
| 80 | Đỗ Duy Tú | TS | Chủ nghĩa DVBC và chủ nghĩa DVLS | Lịch sử Việt Nam | 2019 | |
| 81 | Phạm Việt Thanh | TS | Huấn luyện thể thao | Giáo dục Thể chất | 2019 | |
| 82 | Trần Anh Hào | TS | Giảng dạy và huấn luyện thể thao | Giáo dục Thể chất | 2019 | |
| 83 | Nguyễn Thị Ngọc Hà | TS | Quản lý giáo dục | Quản lý giáo dục | 2019 | |
| 84 | Lê Thanh Nguyệt Anh | TS | LL&PP dạy học Tiếng Anh | Sư phạm Tiếng Anh | 2019 | |
| 85 | Lê Diễm Kiều | TS | Môi trường đất và nước | Sư phạm Sinh học | 2019 | |
| 86 | Nguyễn Thị Phương | TS | Khoa học đất | Quản lý đất đai | 2019 | |
| 87 | Võ Phan Thu Ngân | TS | Giáo dục | Ngôn ngữ Anh | 2019 | |
| 88 | Trần Thanh Tâm | TS | Giáo dục Hán ngữ quốc tế | Ngôn ngữ Trung Quốc | 2019 | |
| 89 | Trương Thị Mỹ Dung | GVC.ThS | Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | Giáo dục Tiểu học | 1998 | |
| 90 | Nguyễn Hữu Tân | GVC.ThS | Khoa học Thủy sản | Nuôi trồng thủy sản | 1999 | |
| 91 | Nguyễn Thị Bộ | GVC.ThS | LL&PP dạy học BM Văn và Tiếng Việt | Giáo dục Tiểu học | 2001 | |
| 92 | Vũ Trọng Tài | GVC.ThS | Cơ khí ô tô | Giáo dục Tiểu học | 2002 | |
| 93 | Lê Thị Thanh Xuân | GVC.ThS | Hoa hữu cơ | Quản lý đất đai | 2003 | |



| STT | Họ và Tên | Chức danh Trình độ | Chuyên ngành | Ngành đào tạo tham gia chủ trì | Năm tốt nghiệp | Năm bổ nhiệm |
|-----|----------------------|-----------------------|---|-----------------------------------|-------------------|-----------------|
| 94 | Tô Kim Thị | GVC.ThS | Hoá hữu cơ | Khoa học môi trường | 2005 | |
| 95 | Đinh Thị Minh Hiếu | GVC.ThS | Tâm lý giáo dục | Giáo dục Mầm non | 2005 | |
| 96 | Võ Thanh Tùng | GVC.ThS | Quản lý giáo dục | Quản lý giáo dục | 2006 | |
| 97 | Nguyễn Hữu Duyệt | GVC.ThS | Khoa học máy tính | Khoa học máy tính | 2006 | |
| 98 | Bùi Thị Kim Hằng | GVC.ThS | Ngôn ngữ học và Ngôn ngữ học ứng dụng Hán ngữ | Ngôn ngữ Trung Quốc | 2006 | |
| 99 | Nguyễn Văn Tâm | GVC.ThS | Ngôn ngữ học và Ngôn ngữ học ứng dụng Hán ngữ | Ngôn ngữ Trung Quốc | 2006 | |
| 100 | Trần Đức Tường | GVC.ThS | Công nghệ sinh học | Sư phạm Sinh học | 2007 | |
| 101 | Nguyễn Kim Chuyên | GVC.ThS | Lý luận và Lịch sử Giáo dục học | Giáo dục Tiểu học | 2007 | |
| 102 | Trần Văn Phúc | GVC.ThS | Quản lý giáo dục | Công tác xã hội | 2008 | |
| 103 | Phan Đức Tôn | GVC.ThS | Lý thuyết số | Giáo dục Mầm non | 2008 | |
| 104 | Nguyễn Thị Thành Vân | GVC.ThS | Phương pháp giảng dạy Địa lý | Sư phạm Địa lý | 2008 | |
| 105 | Nguyễn Thị Nhánh | GVC.ThS | Đại số - Lý thuyết số | Giáo dục Tiểu học | 2008 | |
| 106 | Nguyễn Văn Hậu | GVC.ThS | Quản lý giáo dục | Giáo dục Tiểu học | 2009 | |
| 107 | Lê Chánh Trực | GVC.ThS | Quản lý giáo dục | Công tác xã hội | 2009 | |
| 108 | Nguyễn Thị Oanh | GVC.ThS | Sinh học thực nghiệm | Sư phạm Sinh học | 2009 | |
| 109 | Nguyễn Quốc Vũ | GVC.ThS | Kỹ thuật điện tử | Sư phạm Công nghệ | 2010 | |
| 110 | Cao Dao Thép | GVC.ThS | Quản lý giáo dục | Giáo dục Tiểu học | 2011 | |



Danh sách viên chức đang học Nghiên cứu sinh

| STT | HỌ VÀ TÊN | CHUYÊN NGÀNH | CƠ SỞ ĐÀO TẠO |
|-----|------------------------|---|---|
| 1 | Phạm Minh Xuân | Kỹ thuật hóa vô cơ | Trường ĐH Bách khoa TP. Hồ Chí Minh |
| 2 | Bùi Thị Kim Hằng | LL&PP dạy học BM Tiếng Anh | Trường ĐH Mở TP. Hồ Chí Minh |
| 3 | Trần Đại Nghĩa | Quản lý giáo dục | Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam |
| 4 | Ngô Tân Phúc | Đại số và lý thuyết số | Viện Toán học, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam |
| 5 | Lê Thị Mai An | LL&PP dạy học Tiểu học | Trường ĐH Sư phạm Hà Nội |
| 6 | Lê Thị Kim Anh | Giáo dục mầm non | Trường ĐH Sư phạm Hà Nội |
| 7 | Lê Thị Thanh Sang | Lý luận và Lịch sử giáo dục | Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam |
| 8 | Nguyễn Hùng Dũng | Giáo dục thể chất | Viện Khoa học TDTT Việt Nam |
| 9 | Trương Công Vinh Khanh | Lịch sử thế giới | Trường ĐH KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh |
| 10 | Võ Thị Phương | Sinh lý học thực vật | Trường ĐH Khoa học tự nhiên TP. Hồ Chí Minh |
| 11 | Nguyễn Thị Mộng Tuyền | Đại số và lý thuyết số | Trường ĐH KHTN TP. Hồ Chí Minh |
| 12 | Lê Thanh Dũng | Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh |
| 13 | Nguyễn Minh Kha | Bảo mật TT và quyền người dùng trên môi trường Internet | Trường Grenoble Alpes, Pháp |
| 14 | Bùi Minh Triết | Ứng dụng CNTT trong giáo dục | Trường BHQG Trung ương Đài Loan |
| 15 | Bùi Vĩnh Khiết | Huấn luyện thể thao | Học viện Thể thao Vũ Hán, Trung Quốc |
| 16 | Nguyễn Hoàng Trung | Kinh tế nông nghiệp | Trường ĐH Cần Thơ |
| 17 | Lê Văn Tuấn | Kinh tế đầu tư | Trường ĐH Kinh tế quốc dân |
| 18 | Ngô Nguyễn Hoàng Pha | Marketing | Trường ĐH Middlesex, Vương quốc Anh |
| 19 | Nguyễn Anh Tú | Tài chính - Ngân hàng | Học viện Hậu cần |
| 20 | Tôn Sơn | Khoa học về trái đất | Trường ĐH Vật lý kỹ thuật Moscow, Liên Bang Nga |
| 21 | Lê Minh Quang | Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật | Trường ĐH Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh |
| 22 | Trần Đức Tường | Công nghệ sinh học | Trường ĐH Cần Thơ |
| 23 | Lê Uyển Thành | Công nghệ sinh học | Trường ĐH Cần Thơ |
| 24 | Nguyễn Thị Oanh | Côn trùng học | Học viên Khoa học công nghệ |
| 25 | Lưu Ngọc Trâm Anh | Sinh thái học | Viện Sinh học nhiệt đới |
| 26 | Nguyễn Thị Thùy | Nuôi trồng thủy sản | Trường ĐH Nha Trang |
| 27 | Lê Thị Thanh Xuân | Hóa hữu cơ | Viện Khoa học Vật liệu ứng dụng |
| 28 | Lý Huy Hoàng | LL&PP dạy học BM Hóa học | Trường ĐH Sư phạm Hà Nội |
| 29 | Nguyễn Minh Thảo | Sinh lý học thực vật | Trường ĐH Khoa học tự nhiên TP. Hồ Chí Minh |
| 30 | Nguyễn Quốc Thái | Vật lý kỹ thuật | Trường ĐH Bách khoa TP. Hồ Chí Minh |
| 31 | Phạm Tuấn Vinh | Vật lý lý thuyết và vật lý toán | Trường ĐH Sư phạm - ĐH Huế |
| 32 | Nguyễn Đức Thông | Kỹ thuật cơ khí động lực | Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh |



| STT | HỌ VÀ TÊN | CHUYÊN NGÀNH | CƠ SỞ ĐÀO TẠO |
|-----|---------------------------|--|--|
| 33 | Lê Hồng Phương Thảo | Ngôn ngữ học ứng dụng | Trường ĐH Victoria - Wellington |
| 34 | Nguyễn Thế Hùng | Lịch sử Việt Nam | Trường ĐH KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh |
| 35 | Trần Thị Nhụng | Lịch sử thế giới cận - hiện đại | Trường ĐH KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh |
| 36 | Nguyễn Phan Phương Uyên | Lý luận văn học | Trường ĐH KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh |
| 37 | Ngô Thạch Thảo Ly | Quản lý đất đai | Trường ĐH Nông lâm - ĐH Huế |
| 38 | Nguyễn Trọng Nhân | Hệ thống thông tin và truyền thông | Viện KH máy tính - ĐH Vũ Hán, Trung Quốc |
| 39 | Lương Thái Ngọc | Khoa học máy tính | Trường ĐH Khoa học - ĐH Huế |
| 40 | Võ Xuân Mai | LL&PP dạy học BM Toán | Trường ĐH Sư phạm Hà Nội |
| 41 | Trần Thùy Hoàng Yến | LL&PP dạy học BM Toán | Trường ĐH Sư phạm Hà Nội |
| 42 | Nguyễn Thị Hồng Nhỏ | Nuôi trồng thủy sản | Trường ĐH Cần Thơ |
| 43 | Nguyễn Hữu Long | Khoa học đất | Trường ĐH Cần Thơ |
| 44 | Nguyễn Hồ | Địa lý tự nhiên, biến đổi khí hậu | Trường ĐH Munster, Cộng hòa Liên Bang Đức |
| 45 | Nguyễn Văn Lươm | Văn hóa học | Học viên KHXH Việt Nam |
| 46 | Nguyễn Văn Nghiêm | Văn học Việt Nam | Trường ĐH KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh |
| 47 | Nguyễn Quốc Vũ | Lý luận và phương pháp dạy học | Trường ĐH Bách khoa Hà Nội |
| 48 | Huỳnh Thị Ngọc Thanh | Nuôi trồng thủy sản | Trường ĐH Cần Thơ |
| 49 | Nguyễn Ngọc Bích | Hóa vô cơ | Viện Khoa học vật liệu - Ứng dụng |
| 50 | Huỳnh Quốc Tuấn | Quản trị kinh doanh | Trường ĐH Tài chính - Marketing |
| 51 | Trần Thị Hiền | Ngôn ngữ Anh | Trường ĐH Edith Cowan - Australia |
| 52 | Mai Thị Thành | Chủ nghĩa xã hội khoa học | Trường ĐH KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội |
| 53 | Nguyễn Trung Hiếu | Toán giải tích | Trường ĐH Sư phạm TP. Hồ Chí Minh |
| 54 | Nguyễn Huỳnh Thanh Hà | Khoa học máy tính | Trường ĐH La Trobe - Australia |
| 55 | Trần Thị Kim Ngọc | Giáo dục thể chất | Trường ĐH Thể dục Thể thao Thủ Đô, Trung Quốc |
| 56 | Hà Thái Thùy Lam | Lý thuyết xác suất & thống kê toán học | Trường ĐH Khoa học và Công nghệ Nam Kinh, Trung Quốc |
| 57 | Nguyễn Diệu Minh Chân Như | Văn học nước ngoài | Trường ĐH Sư phạm Hà Nội |
| 58 | Võ Đức Thịnh | Toán ứng dụng | Trường ĐH Khoa học tự nhiên TP. Hồ Chí Minh |
| 59 | Đường Văn Khanh | Công tác xã hội | Trường ĐH Khoa học và Công nghệ Hoa Đông, Trung Quốc |



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM



CỘNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CỘNG ĐOÀN CƠ SỞ TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP



HỘI THI

TIẾNG HÁT CỘNG ĐOÀN NĂM 2019





Danh mục đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Tỉnh đã triển khai thực hiện trong năm 2019

| STT | CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI | TÊN ĐỀ TÀI | CẤP QUẢN LÝ | NĂM THỰC HIỆN |
|-----|------------------------|--|--------------|---------------|
| 1 | PGS.TS Trần Văn Tân | Nghiên cứu cấu trúc hình học và electron của cluster silic và germani pha tạp các kim loại chuyển tiếp bằng hóa học lượng tử - 104.06-2016.16 | Quỹ Nafosted | 2017 |
| 2 | TS Hà Thanh Tùng | Nâng cao hiệu suất của pin mặt trời chàm lưỡng tử trên cơ sở điện cực anode quang có cấu trúc TiO ₂ /CdS/Cd _x Mn _x S/ZnS - 103.03-2016.94 | Quỹ Nafosted | 2017 |
| 3 | PGS.TS Huỳnh Vinh Phúc | Tính chất truyền dẫn quang - tử của các vật liệu hai chiều tương tự graphene - 103.01-2019.11 | Quỹ Nafosted | 2019 |
| 4 | TS Đỗ Văn Hùng | Phát triển năng lực đánh giá học sinh của giáo viên tiểu học vùng Đồng bằng sông Cửu Long đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay - B2016.SPD.02 | Bộ GD&ĐT | 2016 |
| 5 | PGS.TS Phạm Minh Giản | Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý trường THPT vùng Đồng bằng sông Cửu Long theo chuẩn hiệu trưởng - B2016.SPD.04 | Bộ GD&ĐT | 2016 |
| 6 | TS Phan Trọng Nam | Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh người Khmer trong các trường phổ thông dân tộc nội trú ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long - B2017.SPD.02 | Bộ GD&ĐT | 2017 |
| 7 | PGS.TS Hồ Sỹ Thắng | Nghiên cứu chế tạo vật liệu hấp phụ từ than bùn để xử lý nước thải au nuôi cá tra - B2017.SPD.03 | Bộ GD&ĐT | 2017 |
| 8 | ThS Lê Thị Thành Xuân | Nghiên cứu tổng hợp một số chất lỏng ion dung để tách chiết omega 3-G-9 trong mõi cá basa ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long - B2017.SPD.04 | Bộ GD&ĐT | 2017 |
| 9 | PGS.TS Huỳnh Vinh Phúc | Hiệu ứng hấp thụ quang tuyển tinh và phi tuyển trong hồ lưỡng tử với các dạng thẻ giam giữ khác nhau - B2018.SPD.01 | Bộ GD&ĐT | 2018 |
| 10 | ThS Ngô Tân Phúc | Khảo sát tính chất cơ sở bất biến của đại số đường Leavitt - B2018.SPD.02 | Bộ GD&ĐT | 2018 |
| 11 | ThS Võ Đức Thịnh | Công thức tính nón pháp tuyển cho tập bù theo các nón circular và áp dụng vào bài toán tối ưu - B2019.SPD.01 | Bộ GD&ĐT | 2019 |
| 12 | ThS Võ Minh Tâm | Tính chất nghiêm của bài toán cân bằng và ứng dụng - B2019.SPD.02 | Bộ GD&ĐT | 2019 |
| 13 | ThS Nguyễn Quốc Thái | Nghiên cứu sự ức chế quá trình ngưng tụ amyloid beta của bệnh Alzheimer bằng mô phỏng máy tính - B2019.SPD.03 | Bộ GD&ĐT | 2019 |
| 14 | TS Hà Danh Đức | Phân lập và đánh giá khả năng phân hủy hoạt chất propanil trong thuốc trừ cỏ của vi khuẩn - B2019.SPD.04 | Bộ GD&ĐT | 2019 |



Danh mục đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Tỉnh đang triển khai thực hiện trong năm 2019

| STT CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI | TÊN ĐỀ TÀI | CẤP QUẢN LÝ | NĂM THỰC HIỆN |
|----------------------------|---|-----------------|---------------|
| 15 ThS Phạm Minh Xuân | Nghiên cứu chế tạo màng lọc nano-composite polyamide (TFC-PA) biến tính bằng hạt nano TiO ₂ , nano TiO ₂ /Dopamine ứng dụng để xử lý Asen trong nước - B2019.SPD.05 | Bộ GD&ĐT | 2019 |
| 16 TS Trương Tân Đạt | Phát triển năng lực quản trị đại học cho đội ngũ viên chức quản lý của các trường đại học ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long - B2019.SPD.06 | Bộ GD&ĐT | 2019 |
| 17 PGS.TS Trần Quốc Trị | Nghiên cứu khả năng hoạt hóa liên kết C-H trong alkane trên các cluster của kim loại chuyển tiếp với boron và carbon bằng tinh toán Hóa lý thuyết - B2019.SPD.562.07 | Bộ GD&ĐT | 2019 |
| 18 PGS.TS Nguyễn Văn Đề | Khảo sát, đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên giai đoạn 2005 - 2015 và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tỉnh Kiên Giang - T2016.01 | Tỉnh Kiên Giang | 2016 |
| 19 PGS.TS Huỳnh Mộng Tuyền | Nghiên cứu và đề xuất mô hình kết hợp hoạt động ngoài giờ lên lớp với giáo dục lịch sử địa phương tại các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang | Tỉnh Kiên Giang | 2017 |



GIẢI THƯỞNG
NGHIÊN CỨU
KHOA HỌC
CẤP BỘ

2019



Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Bộ



SV Phạm Ngọc Yến

SV Cao Thị Diệu

SV Lê Thị Mỹ Hương

1 SV Nguyễn Thị Ngọc Nhiều

Lớp ĐHGDTHCLC15B

Khoa Giáo dục

Giảng viên hướng dẫn:

TS Trần Hoàng Anh

SV Phạm Thị Ngọc Mai

Lớp ĐHSTOAN15A

Khoa Sư phạm Toán học

Giảng viên hướng dẫn:

ThS Nguyễn Trung Hiếu

Nhì

Xây dựng hệ thống bài tập dạy các kiểu câu theo mục đích sử dụng trong phân môn Luyện từ và câu ở tiểu học

2

Ba

Thiết lập định lý xấp xỉ điểm bất động của ánh xạ G-không giãn trong không gian Banach với đồ thị



Giải thưởng Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Đồng Tháp lần thứ 15

1 ThS Phạm Thị Thanh Mai

Khoa Sư phạm Lý - Hóa - Sinh

Khuyến khích

Đánh giá sự đa dạng hệ thực vật có mạch ở Khu di tích lịch sử - văn hóa - khảo cổ Gò Tháp, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

Giải thưởng công trình Toán học năm 2019 của Chương trình TĐQG phát triển Toán học GĐ 2010 – 2020



1 ThS Ngô Tấn Phúc

Khoa Sư phạm Toán học

Bài báo: The structure of Leavitt path algebras and the Invariant Basis Number property, Journal of Pure and Applied Algebra, Vol. 223(11), 2019 (ISI, Q1).



Danh mục các công trình tiêu biểu công bố trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI, SCOPUS



- 1 Do Muoi, Nguyen N. Hieu, Huong T.T. Phung, **Huynh Vinh Phuc**, B. Amin, Bui D. Hoi, Nguyen V. Hieu, Le C. Nhan, Chuong V. Nguyen, P.T.T. Le. Electronic properties of WS₂ and WSe₂ monolayers with biaxial strain: A first-principles study. *Chemical Physics*. Vol. 519, 2019 (ISI, Q2).
- 2 Doan Q. Khoa, Chuong V. Nguyen, Le M. Bui, **Huynh Vinh Phuc**, Bui D. Hoi, Nguyen V. Hieu, Vo Q. Nha, Le C. Nhan, Nguyen N. Hieu. Opening a band gap in graphene by C-C bond alternation: A tight binding approach. *Materials Research Express*. Vol. 6(4), 2019 (ISI, Q2).
- 3 Doan Q. Khoa, Duy Trinh Nguyen, Chuong V. Nguyen, Vo T. T. Vi, **Huynh Vinh Phuc**, Le T. T. Phuong, Bui D. Hoi, Nguyen N. Hieu. Modulation of electronic properties of monolayer InSe via strain and external electric field. *Chemical Physics*. Vol. 516, 2019 (ISI, Q2).
- 4 Khang D. Pham, Le Dinh, Chuong V. Nguyen, Nguyen N. Hieu, **Pham Tuan Vinh**, **Le Thi Ngoc Tu**, **Huynh Vinh Phuc**. One- and two-photon-induced cyclotron-phonon resonance in Modified Pöschl-Teller quantum wells. *Applied Physics A Materials Science & Processing*. Vol. 125, 2019 (ISI, Q2).
- 5 Nguyen D. Hien, Doan V. Thuan, C. A. Duque, E. Feddi, F. Dujardin, Le T. T. Phuong, Bui D. Hoi, Chuong V. Nguyen, **Le Thi Ngoc Tu**, **Huynh Vinh Phuc**, Nguyen N. Hieu. One- and two-photon-induced magneto-optical absorption properties of hyperbolic-type quantum wells. *Optik - International Journal for Light and Electron Optics*. Vol. 185, 2019 (ISI, Q3).
- 6 Khang D. Pham, Chuong V. Nguyen, Huong T.T. Phung, **Huynh Vinh Phuc**, B. Amin, Nguyen N. Hieu. Strain and electric field tunable electronic properties of type-II band alignment in van der Waals GaSe/MoSe₂ heterostructure. *Chemical Physics*. Vol. 521, 2019 (ISI, Q2).
- 7 N. Aghoutane, M. El-Yadri, A. El. Aouami, E. Feddi, Mohammed El Haouari, F. Dujardin, C. A. Duque, Chuong V. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**. Refractive index changes and optical absorption involving 1s-1p excitonic transitions in quantum dot under pressure and temperature effects. *Applied Physics A Materials Science & Processing*. Vol. 125, 2019 (ISI, Q2).
- 8 N. V. Q. Binh, Bui D. Hoi, Doan V. Thuan, Nguyen N. Hieu, Chuong V. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Tong S. Tien, Nguyen T. T. Nhan, Nguyen D. Hien, Nguyen N. Anh, Le T. Dung, Le T. T. Phuong. Investigation of cyclotron-phonon resonance in monolayer molybdenum disulfide. *Journal of Physics and Chemistry of Solids*. Vol. 125, 2019 (ISI, Q2).
- 9 N. V. Q. Binh, Nguyen N. Hieu, Chuong V. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Bui D. Hoi, Le T. T. Phuong, Tran C. Phong. Nonlinear optical absorption and cyclotron-impurity resonance in monolayer silicene. *Physica E-Low-Dimensional Systems & Nanostructures*. Vol. 105, 2019 (ISI, Q2).
- 10 Nguyen D. Hien, Le T. T. Phuong, Chuong V. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Nguyen N. Hieu, Housshang Araghi, Kazzaz, Bui D. Hoi. Magneto-electronic perturbation effects on the electronic phase of phosphorene. *Materials Research Express*. Vol. 6(2), 2019 (ISI, Q2).
- 11 P.T.T. Le, Le M. Bui, Nguyen N. Hieu, **Huynh Vinh Phuc**, B. Amin, Nguyen V. Hieu, Chuong V. Nguyen. Tailoring electronic properties and Schottky barrier in sandwich heterostructure based on graphene and tungsten diselenide. *Diamond and Related Materials*. Vol. 94, 2019 (ISI, Q2).
- 12 Pham K. D. Hieu N. N, Bui L. M, **Huynh Vinh Phuc**, Hoi B. D, **Le Thi Ngoc Tu**, Long G. Bach, Victor V. Ilyasov, Bin Amin, M. Idrees, Chuong V. Nguyen. Vertical strain and electric field tunable electronic properties of type-II band alignment C₂N/InSe van der Waals heterostructure. *Chemical Physics Letters*. Vol. 761, 2019 (ISI, Q2).
- 13 M. Farkous, M. Bikerouin, Huong T. T. Phung, M. El-Yadri, E. Feddi, F. Dujardin, C. A. Duque, Do Muoi, **Huynh Vinh Phuc**, Chuong V. Nguyen, Nguyen N. Hieu. Electronic and optical properties of layered van der Waals heterostructure based on MS₂ (M = Mo, W) monolayers. *Materials Research Express*. Vol. 6(6), 2019 (ISI, Q2).
- 14 Nguyen D. Hien, Nguyen Q. Cuong, Le M. Bui, Pham C. Dinh, Chuong V. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Nguyen V. Hieu, Hamad R. Jappor, Le T. T. Phuong, Bui D. Hoi, Le C. Nhan, Nguyen N. Hieu. First principles study of single-layer SnSe₂ under biaxial strain and electric field: Modulation of electronic properties. *Physica E: Low-dimensional Systems and Nanostructures*. Vol. 111, 2019 (ISI, Q2).



Danh mục các công trình tiêu biểu công bố trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI, SCOPUS

- 15 Pham D. Khang, Nguyen V. Hieu, Le M. Bui, Igor V. Ershov, Nguyen N. Hieu, **Huynh Vinh Phuc**, Bui D. Hoi, Le T. T. Phuong, Le M. Duc, M Idrees, Bin Amin, Nguyen V. Chuong. Strain engineering and electric field tunable electronic properties of Ti₂CO₂ MXene monolayer. *Materials Research Express*. Vol. 6(6), 2019 (ISI, Q2).
- 16 P.T.T. Le, Chuong V. Nguyen, Doan V. Thuan, Tuan V. Vu, V. V. Ilyasov, N. A. Poklonski, **Huynh Vinh Phuc**, I. V. Ershov, G. A. Geguzina, Nguyen V. Hieu, Bui D. Hoi, Ngo X. Cuong, Nguyen N. Hieu. Strain-tunable electronic and optical properties of monolayer germanium monosulfide: Ab-initio study. *Journal of Electronic Materials*. Vol. 48(5), 2019 (ISI, Q2).
- 17 Nguyen D. Hien, C. A. Duque, E. Feddi, Nguyen V. Hieu, Hoang D. Trien, Le T. T. Phuong, Bui D. Hoi, Le T. Hoa, Chuong V. Nguyen, Nguyen N. Hieu, **Huynh Vinh Phuc**. Magneto-optical effect in GaAs/GaAlAs semi-parabolic quantum well. *Thin Solid Films*. Vol. 682, 2019 (ISI, Q2).
- 18 Khang D. Pham, Vo T. T. Vi, Doan V. Thuan, Nguyen V. Hieu, Chuong V. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Bui D. Hoi, Le T. T. Phuong, Nguyen Q. Cuong, Dung V. Lu, Nguyen N. Hieu. Tuning the electronic properties of GaS monolayer by strain engineering and electric field. *Chemical Physics*. Vol. 524, 2019 (ISI, Q2).
- 19 Luong V. Tung, Vo T. Lam, Nguyen Q. Bau, Pham T. K. Huyen, **Huynh Vinh Phuc**, Chuong V. Nguyen. Two-photon induced magneto-optical absorption in finite semi-parabolic quantum wells. *Superlattices and Microstructures*. Vol. 130, 2019 (ISI, Q2).
- 20 Khang D. Pham, Long G. Bach, B. Amin, M. Idrees, Nguyen N. Hieu, **Huynh Vinh Phuc**, H. D. Bui, Chuong V. Nguyen. Tri-layered van der Waals heterostructures based on Graphene, Gallium Selenide and Molybdenum Selenide. *Journal of Applied Physics*. Vol. 125, 2019 (ISI, Q2).
- 21 Le T. T. Phuong, Bui D. Hoi, Pham V. Dung, Nguyen N. Hieu, Chuong V. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Nguyen T. Dung, Pham D. Khang. Cyclotron-phonon resonance line-width in monolayer silicene. *Superlattices and Microstructures*. Vol. 131, 2019 (ISI, Q2).
- 22 N. Aghoutane, M. El-Yadri, A. El Aouami, E. Feddi, G. Long, M. Sadoqi, F. Dujardin, Chuong V. Nguyen, Nguyen N. Hieu, **Huynh Vinh Phuc**. Optical properties of an exciton in AlN/GaN/AlN spherical core/shell quantum dot under pressure effect. *MRS Communications*. Vol. 9, 2019 (ISI, Q1).
- 23 Chuong V. Nguyen, Doan V. Thuan, **Huynh Vinh Phuc**, Bui D. Hoi, Nguyen N. Hieu, Bin Amin, Khang D. Pham. Strain and electric field engineering of electronic structures and Schottky contact of layered graphene/Ca(OH)₂ heterostructure. *Superlattices and Microstructures*. Vol. 133, 2019 (ISI, Q2).
- 24 Khang D. Pham, Nguyen N. Hieu, Masourmeh Davoudiniya, Le T. T. Phuong, Bui D. Hoi, Chuong V. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Pham T. C. Van, Tran C. Phong. Electric field tuning of dynamical dielectric function in phosphorene. *Chemical Physics Letters*. Vol. 731, 2019 (ISI, Q2).
- 25 Khang D. Pham, Trinh D. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Nguyen N. Hieu, Bui D. Hoi, Bin Amin, Chuong V. Nguyen. Strain and electric field engineering of band alignment in InSe/Ca(OH)₂ heterostructure. *Chemical Physics Letters*. Vol. 732, 2019 (ISI, Q2).
- 26 Khang D. Pham, Luong V. Tung, Doan V. Thuan, Chuong V. Nguyen, Nguyen N. Hieu, **Huynh Vinh Phuc**. Phonon-assisted cyclotron-resonance in Pöschl-Teller quantum well. *Journal of Applied Physics*. Vol. 126, 2019 (ISI, Q2).
- 27 Khang D. Pham, Vo T. T. Vi, Doan V. Thuan, Le T. T. Phuong, Le T. Hoa, Nguyen V. Hieu, Chuong V. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Hamad R. Jappor, Nguyen Q. Cuong, Bui D. Hoi, Nguyen N. Hieu. Tunable electronic properties of InSe by biaxial strain: From bulk to single-layer. *Materials Research Express*. Vol. 6(11), 2019 (ISI, Q2).
- 28 Tuan V. Vu, Nguyen V. Hieu, Le T. P. Thao, Nguyen N. Hieu, **Huynh Vinh Phuc**, H. D. Bui, M. Idrees, B. Amin, Le M. Duc, Chuong V. Nguyen. Tailoring the structural and electronic properties of SnSe₂/MoS₂ van der Waals heterostructure by electric field and the insertion of graphene sheet. *Physical Chemistry Chemical Physics*. Vol. 21(39), 2019 (ISI, Q1).
- 29 Dat D. Vo, Tuan V. Vu, Nguyen V. Hieu, Hieu N. Nguyen, **Huynh Vinh Phuc**, Nguyen T. T. Binh, Le T. T. Phuong, M. Idrees, B. Amin and Chuong V. Nguyen. Band alignment and optical features in Janus-MoSeTe/X(OH)₂ (X = Ca, Mg) van der Waals heterostructures. *Physical Chemistry Chemical Physics*. Vol. 21(49), 2019 (ISI, Q1).



- 30 **Nguyen Duc Thong**, Nguyen Truong Thinh, Huynh Thanh Cong. Mango sorting mechanical system uses machine vision and artificial intelligence. *International Journal of Engineering and Technology*. Vol. 11(5), 2019 (SCOPUS, Q3).
- 31 **Nguyen Minh Thao, Tran Quoc Tri, Tran Van Tan**. The ground and excited low-lying states of VSi20/-/+ clusters from CASSCF/CASPT2 calculations. *Chemical Physics Letters*. Vol. 721, 2019 (ISI, Q2).
- 32 **Tran Van Tan, Tran Quoc Tri**, Marc Hendrickx. Ground and Low-Lying Excited States of NbC₃-/0 Clusters: Assignment of the Anion Photoelectron Spectra from Multiconfigurational Calculations. *Journal of Physical Chemistry A*. Vol. 123(38), 2019 (ISI, Q1).
- 33 **Tran Van Tan, Tran Quoc Tri**. Geometric and Electronic Structures of VB40/+ Clusters and Reactivity of the Cationic Cluster with Methane from Quantum Chemical Calculations. *Journal of Physical Chemistry A*. Vol. 123(42), 2019 (ISI, Q1).
- 34 **Nguyen Thi Oanh, Ha Danh Duc**. Degradation of chlorotoluenes and chlorobenzenes by the dual-species biofilm of *Comamonas testosterone* strain KT5 and *Bacillus subtilis* strain DKT. *Annals of Microbiology*. Vol. 69(3), 2019 (ISI, Q3).
- 35 **Ha Danh Duc, Nguyen Thi Oanh**. Anaerobic degradation of chloroanilines by *Geobacter* sp. KT5. *Current Microbiology*. Vol. 76(2), 2019 (ISI, Q2).
- 36 **Nguyen Thi Oanh, Khuat Dang Long**. New species of the *Rhaconotus jacobsoni* group (Hymenoptera, Braconidae, Doryctinae) from Vietnam. *Zookeys*. Vol. 2019 (ISI, Q2).
- 37 **Khuat Dang Long, Nguyen Thi Oanh, Nguyen Van Dzung, Dang Thi Hoa**. Two new species of the genus *Austerocardiochiles* Dangerfield, Austin & Whitfield, 1999 (Hymenoptera: Braconidae: Cardiochilinae) from Vietnam. *Zootaxa*. Vol. 4657(3), 2019 (ISI, Q2).
- 38 **Nguyen Van Dung**. The metrization of rectangular b-metric spaces. *Topology and its Applications*. Vol. 261, 2019 (ISI, Q2).
- 39 P. H. A. Ngoc, Hieu Trinh, **Le Trung Hieu**, N. D. Huy . On contraction of nonlinear difference equations with time-varying delays. *Mathematische Nachrichten*. Vol. 292(4), 2019 (ISI, Q1).
- 40 **Nguyen Van Dung, Nguyen Trung Hieu**. A new hybrid projection algorithm for equilibrium problems and asymptotically quasi phi-nonexpansive mappings in Banach spaces. *Revista de la Real Academia de Ciencias Exactas Fisicas y Naturales Serie A-Matematicas*. Vol. 113(13), 2019 (ISI, Q2).
- 41 **Nguyen Thi Thanh Ly, Nguyen Trung Hieu**. Some common fixed point results for rational contraction type via the C-class functions on metric spaces. *Facta Universitatis, Series: Mathematics and Informatics*. Vol. 34(2), 2019 (ISI, Non-Q).
- 42 **Ngo Tan Phuc, T. G. Nam**. The structure of Leavitt path algebras and the Invariant Basis Number property. *Journal of Pure and Applied Algebra*. Vol. 223(11), 2019 (ISI, Q1).
- 43 **Nguyen Van Hung, Vo Minh Tam, Tuan Nguyen, Donal O'Regan**. Regularized gap functions and error bounds for generalized mixed weak vector quasivariational inequality problems in fuzzy environments. *Fuzzy Sets and Systems*. Online First, 9/2019 (ISI, Q1).
- 44 **Nguyen Van Hung, Vo Minh Tam, Elisabeth Kobis, Jen-Chih Yao**. Existence of Solutions and Algorithm for Generalized Vector Quasi-complementarity Problems with Application to Traffic Network Problems. *Journal of Nonlinear and Convex Analysis*. Vol. 20(12), 2019 (ISI, Q2).
- 45 **Nguyen Van Hung, Vo Minh Tam, Tuan Nguyen, Donal O'Regan**. Convergence analysis of solution sets for fuzzy optimization problems. *Journal of Computational and Applied Mathematics*. Online First, 11/2019 (ISI, Q2).
- 46 **Nguyen Van Dung, Tran Van An, Vo Thi Le Hang**. Remarks on Frink's metrization technique and applications. *Fixed Point Theory*. Vol. 20(1), 2019 (ISI, Q3).
- 47 **Nguyen Van Dung, Vo Thi Le Hang, Wutiphol Sintunaravat**. Revision and extension on Hyers-Ulam-Rassias stability of homomorphisms in quasi-Banach algebras. *Revista de la Real Academia de Ciencias Exactas Fisicas y Naturales Serie A-Matematicas*. Vol. 113(3), 2019 (ISI, Q2).
- 48 **Dakuo He, Ba Tuan Le, Dong Xiao, Yachun Mao, Feng Shan, Ha Thai Thuy Lam**. Coal mine area monitoring method by machine learning and multispectral remote sensing images. *Infrared Physics & Technology*. Vol. 103, 2019 (ISI, Q2).
- 49 **Ba Tuan Le, Ha Thai Thuy Lam**. Hyperspectral image classification based on average spectral-spatial features and improved hierarchical-ELM. *Infrared Physics & Technology*. Vol. 102, 2019 (ISI, Q2).



Danh mục các công trình tiêu biểu công bố trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI, SCOPUS

- 50 Ba Tuan Le, Ha Thai Thuy Lam. Total aromatics of diesel fuels analysis by deep learning and near-infrared spectroscopy. Spectroscopy Letters. Vol. 2019 (ISI, Q3).
- 51 Luong Thai Ngoc, V. T. Tu. AODVDC: An Improved Protocol Prevents Whirlwind Attacks in Mobile Ad hoc Network. International Journal of Network Security. Vol. 21(2), 2019 (SCOPUS, Q3).
- 52 Luong Thai Ngoc, Tu T. Vo, Doan Hoang. A Machine Learning Approach to Flooding Attacks Prevention Routing Protocol in Mobile Ad Hoc Networks. Wireless Communications and Mobile Computing. Vol. 2019 (ISI, Q3).
- 53 Van Dat Tran, Thi My Loc Nguyen, Nguyen Van De, Chau Soryaly, My Ngoc Doan. Does Cooperative Learning may Enhance the Use of Students' Learning Strategies? International Journal of Higher Education. Vol. 8(4), 2019 (SCOPUS, Non-Q).
- 54 Trung Tran, Tuyen Thi Thanh Nguyen, Le Thi Tuyet Trinh, Tai Anh Phan . Slow learners in mathematics classes: the experience of Vietnamese primary education. Education 3-13. Vol. 6(1), 2019 (ISI, Q2).
- 55 Trinh Thi Phuong Thao, Lai Dao Thai, Hai Trinh Thanh, Trung Tran, Le Thi Tuyet Trinh, Quan Hoang Vuong. Mobile learning for high-school mathematics as a path to better sustainability in a fast-changing society: an exploratory study from Vietnam. Problems and Perspectives in Management. Vol. 17(2), 2019 (SCOPUS, Q3).
- 56 Tuan V. Vu, Hien D. Tong, Duy Phu Tran, Nguyen T.T. Binh, Chuong V. Nguyen, Huynh Vinh Phuc, Hoat M. Do, Nguyen N. Hieu. Electronic and optical properties of Janus ZrSSe by density functional theory. RSC Advances. Vol. 9, 2019 (SCI, Q1).
- 57 Bui D. Hoi, Le T.T. Phuong, Vo I. Lam, Khoa Q. Doan, Tien Tran, Nguyen T.T. Binh, Huynh Vinh Phuc, Nguyen N. Hieu, Chuong V. Nguyen. Schottky anomaly and Neel temperature treatment of possible perturbed hydrogenated AA-stacked graphene, SiC, and h-BN bilayers. RSC Advances. Vol. 9, 2019 (SCI, Q1).
- 58 Pham Dinh Du, Huynh Thi Minh Thanh, Thuy Chau To, Ho Sy Thang, Mai Xuan Tinh, Tran Ngoc Tuyen, Tran Thai Hoa, Dinh Quang Khiem. Metal-Organic Framework MIL-101: Synthesis and Photocatalytic Degradation of Remazol Black B Dye. Journal of Nanomaterials. Vol. 2019 (ISI, Q2).
- 59 Nguyen Van Dung. A sharp improvement of fixed point results for quasi-contractions in b-metric spaces. Miskolc Mathematical Notes. Online First, 12/2019 (ISI, Q3).
- 60 Hoang Linh, Nguyen Pham Hong An, Nguyen Quoc Thai, Huynh Quang Linh, Mai Suan Lie. Erythromycin, Cethromycin and Solithromycin display similar binding affinities to the *E. coli*'s ribosome: A molecular simulation study. Journal of Molecular Graphics and Modelling. Vol. 91, 2019 (ISI, Q2).





BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN | 2019



- **Trưởng ban**
TS Lương Thành Tân
- **Phó Trưởng ban**
ThS Võ Thành Tùng
PGS.TS Phạm Minh Giản
- **Ủy viên thường trực - Thư ký**
ThS Nguyễn Văn Nghiêm
ThS Đặng Thị Thu Liễu
- **Thành viên**
ThS Trần Văn Thọ
CN Đỗ Ngọc Hồ
ThS Trần Văn Phúc
ThS Hồ Minh Quang
TS Phan Trọng Nam
PGS.TS Trần Quang Thái
CN Nguyễn Minh Dục
ThS Cao Dao Thiệp
ThS Nguyễn Anh Thư
PGS.TS Hồ Sỹ Thắng
ThS Phan Đức Tồn
ThS Vũ Trọng Tài
TS Quách Khả Quang
TS Nguyễn Ngọc Phú
ThS Lê Phước Vinh
ThS Châu Hoàng Trọng
ThS Huỳnh Thị Hiện Tân
ThS Đinh Trung
CN Nguyễn Thị Thanh Nguyên
- **Biểu đồ - Tư liệu ảnh**
ThS Huỳnh Thị Hiện Tân
CN Nguyễn Thị Thanh Nguyên
ThS Đặng Thị Thu Liễu
CN Nguyễn Thành Hải
- **Trình bày và thiết kế**
ThS Châu Hoàng Trọng

BAN BIÊN TẬP



(0277) 3881518



dhtu@dthu.edu.vn



783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6
TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp





TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp



Tel: (0277) 3881518 - Fax: (0277) 3881713



Email: dhdt@dthu.edu.vn



WWW.DTHU.EDU.VN



SÁCH KHÔNG BÁN